

**PHẬT NÓI KINH TÔN GIÁ HỘ QUỐC
HỎI VỀ ĐẠI THỪA**

Hán dịch: Tây Thiên - Tam Tạng Thi Hộ

Việt dịch: Thích Nguyên Xuân

Chứng nghĩa: Tỳ Kheo Thích Đồng Minh.

Tu sĩ Bảo Quang

---o0o---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 18 – 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website <http://www.phatphaponline.org>

Mục Lục

Quyển thứ nhất
Quyển thứ hai
Quyển thứ ba
Quyển thứ tư

---o0o---

Quyển thứ nhất

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở trong núi Thửu Phong thuộc thành Vương Xá, cùng đông đủ đại chúng Bí số một ngàn hai trăm năm mươi vị; lại có chúng đại Bồ-tát gồm năm ngàn vị, đều đặc đại nhẫn nhục, biện tài vô ngại, hàng phục ma oán, chế phục các ngoại đạo, phát tâm đại đạo, được tam ma địa, thông thạo tổng trì, đủ bốn trí vô ngại, thông đạt bốn nhiếp và ba la mật đa sâu xa tối thượng... cho đến tất cả Phật pháp, có vô lượng vô biên các thiện công đức; tên các vị ấy là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Nhãn, Bồ-tát Phổ Quán, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Phổ Chiếu, Bồ-tát Thượng Ý, Bồ-tát Tăng Ý, Bồ-tát Vô Biên Ý, Bồ-tát Quảng Ý, Bồ-tát Vô Tận Ý, Bồ-tát Trì Địa, Bồ-tát Thế Thượng, Bồ-tát Thắng Ý, Bồ-tát Tối Thượng Ý, Bồ-tát Tổng Trì Tự Tại Vương, Đại Bồ-tát Văn Thù Sư Lợi, .v.v... Lại có chúng của đại Bồ-tát Hiền Hộ gồm mười sáu vị, lại có đại Phạm Thiên Vương chủ Thế giới Ta bà, vua trời Đế Thích và bốn đại Thiên Vương Hộ Thế, lại có Thiên Tử Tô Thi Di, Thiên tử An Ý và các Thiên Vương, Long Vương, Khẩn Na

La Vương, Hy Đà Lý Phục Vương, Dược Xoa Vương, Nga Lỗ Noa Vương... mỗi vị cùng với biết bao trăm ngàn quyền thuộc đều đến phó hội.

Bấy giờ, đức Thế Tôn với bốn chúng quay quanh, ngồi kiết già trên tòa Sư tử cao hơn núi Tu Di, hào quang rực rỡ giống như vàng nhựt nguyệt, chiếu khắp thế gian, oai nghi đầy đủ phạm hạnh thanh tịnh, giống như trời Đế Thích oai nghi tối thắng trong chúng Chư thiên, cũng như Luân Vương đầy đủ bảy báu, lia các sợ hãi; như sư tử chúa, khéo giảng nói nghĩa không của các pháp; như ngọn lửa lớn phá các tội tã; như ngọc báu ma ni chiếu khắp tất cả cũng như vậy, hào quang đức Phật chiếu khắp tất cả ba ngàn đại thiên thế giới; trong hào quang ấy, phát ra âm thanh vi diệu, bảo với các chúng sanh: " Nay ta đã đạt được tất cả các pháp ba la mật tối thượng nên sẽ nói nghĩa chân thật, đầu giữa sau đều thiện, văn nghĩa thù thắng thuận bạch viên mãn, phạm hạnh thanh tịnh thuần nhất không xen tạp.

Khi ấy, đại Bồ-tát Hỷ Vương ngồi an ổn trong đại chúng chiêm ngưỡng Thế Tôn ở trên tòa sư tử phóng đại quang minh như một ngàn mặt trời chiếu sáng tất cả, tâm vui mừng cung kính tin tưởng sâu xa, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Phật, dùng kệ khen rằng:

Thân Phật sáng rỡ như núi vàng

Lợi ích thời gian rất hy hữu

Tăng Bồ-tát Thanh văn, Duyên giác

Trời rồng tám bộ đều vây quanh

Như núi Tu Di chư Thiên ngụ

Mọc từ biển lớn cao vời vợi

Thương xót chúng sanh thị hiện thân

Phóng trăm ngàn ánh sáng rực rỡ

Hành hạnh Phạm thiên tức Phạm thiên

Là vua trong chúng Phạm thiên ấy

Hành thiền giải thoát, tam ma địa
Hào quang vượt hẳn hàng Bồ-tát
Cũng như Đệ thích chúa cõi trời
Oai đức dung nghi các tướng đẹp
Hào quang Mâu-ni chiếu thời gian
Công đức khó sánh tướng trang nghiêm
Tự tại bốn châu như Thiên Vương
Hay khéo điều phục các hữu tình
Dẫn dắt chúng sanh thoát vòng khổ
Đức Phật từ bi cũng như vậy.
Có hào quang như ngọc ma ni
Ánh sáng nhựt nguyệt, các ánh sáng
Trăm ngàn ánh sáng thái dương ấy
Không bằng Phật nhật thường chiếu sáng
Như trăng nửa đêm tỏa ánh sáng
Chiếu khắp thế gian đều thanh tịnh
Mặt Phật trang nghiêm như trăng tròn
Sáng làm mờ tất cả ánh sáng
Như ngọn lửa lớn trên núi cao
Phá tan đêm tối soi các hướng

Ánh sáng trí tuệ bậc đại tiên
Phá hết vô minh lia các cõi
Nhu tiếng sư tử giữa đồng vắng
Các loài thú nghe đều kinh sợ
Phật thuyết pháp nghĩa không, vô ngã
Các ma nghe cũng lại như vậy
Ngọc báu ma ni tỏa ánh sáng
Các ma ni khác bị lu mờ
Thân Phật sáng rỡ như vàng ròng
Che tất cả ánh sáng thế gian
Tất cả thánh hiền trong thế gian
Không ai cao cả bằng đức Phật
Đủ phước tinh tấn trí phương tiện
Tất cả công đức không thể lường
Chiêm ngưỡng đại sư biển công đức
Oai quang chiếu khắp các quần sinh
Hết lòng kính mến mộ tôn nhan
Vì thế con nay xin đánh lễ
Tâm qui kính khen Phật của con
Công đức thế gian không sánh bằng

Đem hết hồi hướng trong pháp giới

Tất cả Thế gian* thành Phật đạo.

Khi ấy, đại Bồ-tát Hỷ Vương khen ngợi Phật rồi, chấp tay hướng về Phật, chiêm ngưỡng dung nhan mắt không tạm rời, tâm quán pháp giới, nghĩa ấy sâu xa khó biết khó thấy, xa lìa ngôn ngữ phân biệt, dứt các hý luận, vi diệu khó hiểu, không thể nghĩ bàn. Ngài quán tưởng tất cả pháp giới như vậy, chỉ có trí quán của đức Như Lai mới tóm thâu và chứng biết như thật; cảnh giới của Phật không có gì sánh bằng. Quán sát như vậy Ngài thấy cảnh giới phương tiện chẳng thể nghĩ bàn của đức Như Lai, đều gom về một tướng trong tánh của pháp giới. Ví như hư không không có trụ xứ tức là cảnh giới chúng sanh cũng như tự tánh... tất cả các pháp cũng lại như vậy, đều không chướng ngại, giải thoát, rốt ráo vắng lặng. Các đức Thế Tôn dùng phương tiện thiện xảo hiện thân ở trước mặt chúng sanh khắp các cõi Phật, các thân Như Lai trải qua vô số kiếp nhưng không thể nắm bắt được. Lúc ấy, quán công đức của Phật rồi, đại Bồ-tát Hỷ Vương đứng yên lặng.

Bấy giờ, có tôn giả tên là Hộ Quốc an cư ba tháng ở thành lớn Xá Vệ. An cư xong, vị ấy đắp y mang bát cùng với các Bí-sô, các vị mới xuất gia và người mới phát tâm rời nước Xá Vệ đến núi Thửu Phong thuộc thành Vương Xá. Sau khi đến, tôn giả Hộ Quốc liền đến chỗ Phật đánh lễ sát chân Phật nhiều quanh bên phải ba vòng, đứng qua một bên chấp tay cung kính đọc kệ khen ngợi Phật:

Kính lạy Phật quang minh tối thượng

Lạy ý vô ngại như hư không

Lạy đấng đoạn trừ các trói buộc

Lạy bậc vượt ngoài biển ba cõi

Chân sắc tướng vô biên của Phật

Hóa hiện khắp trong vô số cõi

Bồ-tát nghe rồi hoan hỷ đến

Cung kính cúng dường công đức Phật

Làm việc cúng dường tối thượng xong

Nghe pháp Mâu ni lìa trần cấu

Tất cả hoan hỷ về bốn xứ

Khen ngợi chánh pháp Thế Tôn nói

Trải qua vô lượng vô số kiếp

Lợi lạc tất cả các hữu tình

Thân tâm chưa từng thấy mệt mỏi

Vì cầu vô thượng Bồ đề Phật

Thường hành bố thí trì giới hạnh

Môn nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định

Phương tiện trí tuệ đạt Niết Bàn

Vì thế con lạy đại giác tôn

Thành tựu sáu thông bốn thần túc

Các căn mười lực môn giải thoát

Dùng hạnh này đến với chúng sanh

Con nay lạy Phật trí vô đẳng

Hay biết tất cả tâm thế gian

Việc làm tạo tác và thành nghiệp

Của thân của miệng và lời nói

Vô thượng Thế Tôn thấy tất cả

Tội lỗi tham si không thể đoạn
Chúng sanh vì thế đọa ba cõi
Nhờ Phật thành tựu nghiệp Thiện thế
Mới biết thiện ác của thế gian
Việc của chư Phật ở quá khứ
Và bậc thầy trời người hiện tại
Cho đến vị lai biên công đức
Tất cả các pháp thầy đều biết
Cõi nước thanh tịnh chúng vây quanh
Bồ-tát Duyên giác cùng Thanh văn
Cho đến số lượng thọ mạng Phật
Đức Phật của con thầy đều biết
Có bao nhiêu pháp sanh và diệt
Với việc cúng dường làm Phật sự
Có thọ trì pháp của pháp tạng
Đức Phật của con đều biết hết
Phật có mười lực trí vô ngại
Hiện tại thường ở trong ba đời
Như vậy tất cả pháp phương tiện
Con lạy biên trí của Thế Tôn

Đại giác Thế Tôn không ai bằng
Tướng đẹp trang nghiêm đại kiết tường
Như sao trên không trong đêm tối
Con lạy Mâu ni đấng tối thượng
Dung mạo trang nghiêm không người sánh
Chiếu sáng chư Thiên và thế gian
Đề Thích Phạm Vương, trời Cứu Cánh
Họ ở trước Phật đều mờ nhạt
Trong sạch bất động, như núi vàng
Búi tóc xanh biếc xoay bên phải
Đánh Phật cao vợi như núi báu
Hào quang chiếu xa các phước sanh
Vô số ánh sáng chiếu khắp nơi
Tướng lông trắng hiện giữa chạn mây
Mắt như sen xanh thường tươi vui
Vận lòng từ quán chiếu thế gian
Vàng trắng trong sáng ở không trung
Mặt Phật sáng tròn cũng như vậy
Hữu tình nhìn mãi không biết chán
Con lạy Như Lai tướng viên mãn

Đi như ngỗng chúa như nai chúa
Cũng như trâu chúa bước an ổn
Chấn động đại địa không tạm dừng
Con lạy Như Lai sức kiên cố
Ngón tay thon dài có màng mỏng
Móng tay trong sạch màu đồng đỏ
Đứng thẳng duỗi tay dài quá gối
Con lạy thân vàng đáng Đại giác
Phật bước trên đất hiện tướng lành
Hiện bày đầy đủ dấu thiên bực
Chân phóng hào quang chiếu quần sanh
Nhờ ánh hào quang họ sanh thiên
Đại thánh vua pháp ban bảy tài (thánh tài)
Là bậc thí chủ tâm bình đẳng
Điều phục thế gian nương pháp hành
Con lạy Pháp vương vô thượng giác
Niệm pháp từ bi tâm làm kiem
Trì giới phương tiện, cung trí tuệ
Đoạn trừ phiền não các chúng giặc
Luân hồi sanh diệt không có tăng

Viên mãn tự lợi lại lợi tha
Làm cho chúng sanh cùng giải thoát
Rốt ráo an vui khỏi trần lao
Được vào tông vắng lặng Thiện Thệ
Không sanh không diệt hết các khổ
Cũng không sanh, lão, ái, biệt ly
Đó là vô vi tối thượng thừa
Vì thương chúng sanh Phật giảng nói
Con khen ngợi Mâu ni tối thượng
Gom hết tất cả pháp chư Phật
Như vậy có được bao công đức
Nguyện cho chúng sanh chứng Bồ đề

Khi ấy, tôn giả Hộ Quốc đọc kệ khen ngợi Phật rồi, để bày vai hữu quỳ gối sát đất, chấp tay hướng về Phật, đánh lễ cung kính bạch Phật:

Bạch đức Thế Tôn Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng giác! Con có điều thưa hỏi, cúi xin Thế Tôn từ bi cho phép.

Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Theo điều ông hỏi tôi sẽ giảng giải đầy đủ khiến ông được vui vẻ. Nghe lời ấy rồi, thân tâm vui thích, Tôn giả Hộ Quốc thưa:

- Bạch Thế Tôn! Những pháp nào là bốn pháp làm cho Bồ-tát thực hành đầy đủ, có thể đạt được tất cả công đức tối thượng, đạt trí vô ngại, biện tài quyết định hiểu rõ tánh tướng, nhập vào nhất thiết trí, giáo hóa chúng sanh, đoạn trừ vô minh vọng tưởng phiền não quyết định thật sự vào nhất

thiết trí, nói lời chân thật làm cho hữu tình nương vào lời nói để thực hành
liạ các sự ngu tối mà nghĩ đến phương tiện của Phật, ưa thích nghe tất cả
nghĩa thanh tịnh sâu xa, thọ trì các pháp, mau chóng chứng đắc chánh trí vô
thượng.

Lúc ấy, ở trước Phật, tôn giả Hộ Quốc nói kệ:

Bồ-tát thực hành hạnh quyết định

Hạnh ấy ắt có pháp chơn thật

Pháp chơn thật từ biển Trí sanh

Như Lai tối thượng vì con nói

Thân Phật sáng rỡ tướng vàng ròng

Khôi phúc lớn vô biên tối thượng

Cứu độ chúng sanh trong sáu nẻo

Nói hạnh trong sạch của Bồ-tát

Sao được trí Đại giác vô tận

Cam lồ tổng trì sanh giác ngộ

Sao được biển trí tuệ thanh tịnh

Tuệ ấy đoạn nghi cho chúng sanh

Khổ luân hồi trong vô số kiếp

Chúng sanh mê đắm không nhàm chán

Thấy họ si mê bị khổ não

Vì họ nói cách tu thập thiện

Cõi nước thanh tịnh chúng hội đồng

Cõi báu vô biên sống rất lâu
Thường vì chúng giảng lời vi diệu
Xin nói Bồ đề hạnh thanh tịnh
Hàng phục ma tà sanh chánh kiến
Sông ái khô cạn chúng giải thoát
Pháp nhãn thanh tịnh chiếu ngu tối
Làm cho hữu tình hành thượng hạnh
Giàu sang đẹp đẽ biện tài giỏi
Nói lời hòa nhã nghe hoan hỷ
Như Cam lồ thấm nhuần thế gian
Xin nói pháp thậm thâm vi diệu
Phạm âm vi diệu trừ các ác
Âm thanh hòa nhã như Tần già
Chúng cần nghe pháp đã nhóm họp
Xin nói Cam lồ cứu quần sanh
Người có căn Bồ đề tối thượng
Hay tánh Thanh văn hoặc Duyên giác
Tùy cơ xin Phật phương tiện nói
Gặp đúng lúc Thầy ban chánh pháp
Nay con thích nghe thừa tối thượng

Chi Phật biết rõ tánh giác con

Không thích mong cầu pháp tiểu thừa

Xin nói pháp Như Lai bậc nhất.

Khi tôn giả Hộ Quốc nói kệ xong, Phật bảo:

- Lành thay, lành thay! Ông có thể hỏi Như Lai nghĩa tối thượng, làm cho nhiều người được lợi ích an lạc, nhiếp thọ các đại Bồ-tát ở đời vị lai. Vậy ông hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ, ta sẽ nói cho ông.

Tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

- Hay thay, hay thay! Nay con lắng nghe. Xin Ngài nói cho!

Khi ấy, Thế Tôn bảo giả Hộ Quốc:

- Có bốn pháp hoàn toàn thanh tịnh thì gọi đó là đại Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

Một- Là trong, hai- Là ngoài, ba- Là tâm, bốn- Là ý.

Bốn pháp như thế xứng với lý chân thật. Thấy các chúng sanh tâm họ bình đẳng như hư không, không có sự phân biệt, theo lời nói mà làm, đó là bốn pháp đạt được thanh tịnh của đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, đức Thế Tôn nói kệ:

Trong ngoài tâm, ý thường thanh tịnh

Tâm chánh đạo bất thối Bồ đề

Thực hành điều thiện không vô ích

Được trí vô biên của Bồ-tát

Quán sát chúng sanh khổ, vô ngã

Sanh, già, bệnh, chết đến bức bách
Nhu vậy trong biển lớn ba cõi
Rộng dùng thuyền pháp cứu các loài
Thấy các chúng sanh tâm bình đẳng
Quán thế gian kia như con một
Nguyện cho tất cả đều giải thoát
Đều hướng Bồ đề tâm bất thối
Thường nói nghĩa không nương hạnh không
Cũng không nhân, ngã, không chúng sanh
Ví như mộng huyễn đều không thật
Làm cho người ngu sanh trí tuệ
Nhu Đại giác trí đã giảng nói
Nương trí thi hành làm các việc
Điều phục tội lỗi tâm vắng lặng
Là Phật tử cầu chứng Bồ đề.

Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp làm cho tâm các Bồ-tát an ổn. Bốn pháp đó là gì?

1. Là đối với pháp môn tông trì mong muốn tu học.
2. Thường gần bạn lành, oai nghi không khiếm khuyết.
3. Cần chứng vô-sanh-pháp-nhẫn sâu xa.

4. Là chuyên cần tu hành giữ giới thanh tịnh.

Bốn pháp như thế làm cho tâm Bồ-tát an ổn tiến tu không lùi. Phật lại nói kệ:

Nếu người ái kính pháp tổng trì

Danh tiếng đồn xa người qui tụ

Trì pháp môn nhiệm mầu vô thượng

Tất cả Như Lai đồng nói đến

Trí tuệ thêm sáng không quên mất

Như vậy chóng được trí vô ngại

Thông đạt tất cả pháp tối thượng

Thành tựu môn giải thoát vô vi

Chúng Bồ đề đều nhờ bạn lành

Phát triển bảy giác hay tu đoạn

Tăng trưởng tám chánh làm việc Phật

Xa lìa bạn ác như sợ lửa

Nghe pháp sâu xa chứng vô sanh

Hiểu rõ các pháp rốt ráo không

Không ngã, không nhờn, không chúng sanh

Như vậy mong lìa tất cả kiến

Luật nghi là gốc sanh các thiện

Kiên trì giữ gìn lìa hủy phạm

Hành được thanh tịnh tâm vắng lặng

Phật thương chúng sanh nên giảng nói.

Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi tâm vui thích.
Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích gặp Phật.
- 2- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích nói pháp.
- 3- Là khiến cho các Bồ-tát vui thích xả bỏ tất cả sở hữu.
- 4- Là khiến cho các Bồ-tát thọ nhận pháp vô tướng sâu xa.

Bốn pháp như vậy làm cho các Bồ-tát ở trong luân hồi sanh vui thích sâu xa. Phật lại nói kệ:

Bồ-tát được thấy Lương túc tôn

Trong tất cả đời hành chánh hạnh

Hay khéo điều phục các thế gian

Hào quang chiếu khắp trừ ngu tối

Như vậy cúng dường Nhơn trung tôn

Ưu thích sâu xa thường tôn trọng

Cứu độ tất cả các chúng sanh

Khiến nhập đạo Bồ đề vô thượng

Nếu nghe các Phật giảng nói pháp

Thân tâm vắng lặng sanh vui thích

Như vậy tâm kiên cố không lùi
Hành theo mau chứng Bồ đề Phật
Hay bỏ tất cả tâm không tiếc
Thấy người đến xin tâm vui vẻ
Nước, thành, vợ con và thân mạng
Ban cho chúng sanh tạo nhân Phật
Nếu nghe pháp thậm thâm vô tướng
Tánh lìa phân biệt xưa nay không
Không ngã, không nhơn, không chúng sanh
Như vậy, ưa thích những việc ấy.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp Bồ-tát không được ưa thích. Bốn pháp đó là gì?

1. Là không được ưa thích người tại gia.
2. Là đã xuất gia rồi không được ưa thích lợi dưỡng.
3. Là không được ưa thích sanh trong giòng họ cao quý.
4. Là không được ưa thích hàng tiểu thừa.

Bốn pháp như vậy các Bồ-tát không được ưa thích. Lại nói tụng;

Tại gia tội lỗi nhiều vô biên
Xa lìa khiến tâm không vướng mắc
Thường vui sơn dã tịch các căn

Dũng mãnh siêng tu đức đại trí
Độc hành thanh tịnh như kiếm bén
Chặt đứt ngu si các cấu nhiễm
Đối với mọi thứ lợi dưỡng lớn
Thường ưa xa lìa không đắm trước
Xả bỏ cao quý dòng tộc sang
Quán như huyễn hóa như bóng nắng...
Vì khắp quần sanh hành bố thí
Trì giới, nhẫn nhục... và các hạnh
Không tiếc thân mạng và quyền thuộc
Chí cầu chánh giác đến bờ kia
Không đắm trước vào pháp tiểu thừa
Đối pháp thượng thừa tâm hằng vững
Cho đến thân thể bị cắt xẻo
Tâm kia không hoại, như kim cương.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Bốn pháp đó là gì?

1- Là phá giới, phạm luật.

2- Là không ở nơi sơn dã để hướng đến thanh tịnh.

3- Là không nương giáo lý bốn thừa, tìm cầu tà vạy.

4- Là tuy thích đa văn nhưng hoàn toàn chẳng được gì.

Bốn pháp như thế đối với các Bồ-tát có sự tổn hại. Lại nói tụng:

Giới tướng thanh tịnh như ma-ni

Hay dắt chúng sanh đến bờ giác

Bồ-tát phá giới luật nghi này

Đắm chìm không thành Vô thượng giác

Ở chốn sơn dã nơi vắng lặng

Phân biệt hơn, ngã tự nhiên trừ

Quyến thuộc nam, nữ và thân ta

Quán như cỏ cây không yêu thích

Giáo lý bốn thừa không hư dối

Nhất tâm thanh tịnh phụng hành theo

Chắc chắn đầy đủ các công đức

Thành tựu trí Phật đại trượng phu

Quán các hữu tình trong luân hồi

Thường ở sanh tử khổ, sầu bi

Luôn dùng thuyền pháp tối thượng diệu

Đưa hữu tình kia khỏi biển khổ

Nếu không cứu độ chúng sanh ấy

Mê đắm, trầm luân không lúc dừng

Vì thế tiêu thừa chẳng rớt ráo

Nên vì chúng sanh phát Bồ đề.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát nên hiểu rõ để tu tập. Bốn pháp đó là gì?

1- Là phát sanh tâm bình đẳng của chư Phật để cầu Thiện Thệ.

2- Là phụng sự pháp sư tôn trọng cúng dường ngoại cụ... mà không chấp trước.

3- Là không ham lợi dưỡng cũng không mong cầu.

4- Là đối với pháp nhẫn sâu xa thành tựu đầy đủ.

Bốn pháp như thế Bồ-tát nên hiểu rõ tu tập. Lại nói kệ:

Có bậc Thiện Thệ đại trượng phu

Thiên thượng hơn gian không ai bằng

Bình đẳng dẫn đường các quần sanh

Tu tập hành thập thiện như vậy

Tôn trọng cung phụng vị pháp sư

Nương thầy giáo thọ mà tu học

Hết lòng cúng dường cầu trí Phật

Vô biên chư Phật từ đây sanh

Thường ở núi sâu không sợ hãi

Đối với lợi dưỡng không ham thích

Khéo hay thành tựu trí vô ngại

Thông đạt pháp sâu lia các trần

Nghe công đức Phật càng hoan hỷ

Hành pháp như vậy tu kiên cố

Chứng vô sanh nhẫn tịch tịnh kia

Rộng độ vô lượng khổ chúng sanh.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp để hành pháp thanh tịnh đối với các Bồ-tát. Bốn pháp đó là gì?

1- Là thân tâm quyết định chí cầu Bồ đề để hành pháp thanh tịnh.

2- Là lia các hư vọng, ưa ở núi sâu để hành pháp thanh tịnh.

3- Là xả bỏ tất cả không cầu quả báo để hành pháp thanh tịnh.

4- Là thường theo pháp sư, ngày đêm cầu pháp để hành pháp thanh tịnh.

Bốn pháp như thế, các Bồ-tát theo đó hành pháp thanh tịnh. Lại nói kệ:

Tâm bản tham, sân, si đều dứt

Biếng nhác hư vọng cũng lại không

Tất cả tội lỗi khiến không sanh

Quyết định cầu chứng đạo Bồ đề

Chán lia nhà cửa đoạn gốc lo

Xả bỏ trần tục cầu xuất gia
Chẳng nên gặp gỡ bằng hữu xấu
Sống ở núi sâu hướng giải thoát
Ở trong núi kia tu tịnh hạnh
Thân mạng tài vật không đấm trước
Tự tại vô úy như sư tử
Thấy loài hữu tình sanh hoan hỷ
Như chim nhóm họp rồi ly tán
Quán thế gian này chẳng bền chắc
Như vậy cầu đạo đại Bồ đề
Thân tâm thanh tịnh như hư không
Xả bỏ tất cả không kinh sợ
Đối với lợi dưỡng không đấm trước
Như nai kinh sợ không đứng vững
Thế gian luôn ở nguy hiểm lớn
Khó phát thân tâm cầu giải thoát
Thấy đây hư vọng không chơn thật
Vì thế ta hành hạnh tịch tịnh
Dùng lời hòa nhã dạy quần sanh
Oán thân bình đẳng không phân biệt

Không trước, không trụ cũng như gió
Là cầu Bồ-tát hạnh tối thượng
Vô tướng, giải thoát, không, vô nguyện
Hiểu rõ hữu vi như huyễn hóa
Thường hành thanh tịnh tâm quảng đại
Uống vị Cam lồ thường hoan hỷ
Chỉ cầu đạo pháp nương thầy học
Người ấy năm uẩn thường thanh tịnh
Các khổ bức bách không mệt mỏi
Nhu thế chứng nhập môn tông trì
Hiểu rõ việc tu Bồ-tát hạnh
Thành tựu sở cầu khiến người vui
Nếu đối Bồ đề không mong cầu
Kẻ ấy thiếu trí trăm đời mất.

Lúc ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp nạn. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là tâm không tôn trọng, nhiều hành động khinh mạn.
- 2- Là tâm không hiểu hạnh, biếng nhác chống đối.
- 3- Là tâm ham lợi dưỡng, ít tri túc.
- 4- Là tâm ưa hư vọng, cầu tài lợi.

Bốn pháp như thế là pháp nạn của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Phật pháp bốn sư và cha mẹ

Không tin kính trọng, nhiều khinh mạn

Không hành hiếu kính, tâm biếng nhác

Thường bị ngu si làm tán loạn

Tâm tham chỉ nghiêng về lợi dưỡng

Lại hành hư vọng vì tà lợi

Khen đức nghiệp mình chê người khác

Ta giữ gìn giới và tu hành

Đôi bên tranh đấu không lòng thương

Che dấu lỗi mình nhìn lỗi người

Lại làm nghề nông và kinh doanh

Sa môn như vậy không công đức

Thời mạt pháp lòng người tán loạn

Đấu tranh hại nhau tâm tật đố

Sa môn ngâm diệt pháp Như Lai

Các thiện Bí số đều xa lìa

Bồ đề diệu đạo mãi không gặp

Năm nẻo luân hồi không cùng tận.

Khi ấy Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp các Bồ-tát cần phải xa lìa. Bốn pháp đó là gì?

1- Là biếng nhác.

2- Là bất tín.

3- Là tật đố.

4- Là ghét người khác.

Bốn pháp như thế cần phải xa lìa. Lại nói kệ:

Biếng nhác không tin tâm mê muội

Tâm ôm tật đố thường sân nhuế

Thấy có sa môn hành nhẫn nhục

Liên đuổi họ ra khỏi già lam

Với người sang hèn ở thế gian

Đều không phân biệt việc thiện ác

Chuyên môn chỉ theo việc phải trái

Như vậy tội lỗi đều do sân

Xa lìa Phật pháp các công đức

Rơi vào nẻo ác hầm lửa lớn

Hạnh ác thú đã hành như vậy

Không nương giáo pháp chuốc khổ kia

Vì thế thường hành đạo Bồ đề

Không cho chìm đắm, sanh nẻo ác

Đại kim tiên lợi ích hữu tình
Trải nhiều ức kiếp mới xuất thế
Nay mới được gặp bậc Mâu-ni
Chóng bỏ các lỗi cầu giải thoát.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ này rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát không nên hành. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là không nên theo bạn ác.
- 2- Là không nên theo người có kiến chấp.
- 3- Là không nên theo người bỏ tất cả thiện pháp.
- 4- Là không nên theo người mê đắm tài lợi.

Bốn pháp Bồ-đặc-già-la như thế không nên theo. Lại nói kệ:

Nếu người xa lìa các bạn ác
Thường được bạn lành đến thân cận
Nhu đêm, trăng tròn hiện không trung
Trừ tối, sáng rõ đạo Bồ đề
Phàm có hiểu biết thường không dứt
Với thân mạng mình luôn nuôi dưỡng
Nhu vậy độc khí có thể lìa
Người ấy thành đại trí tuệ Phật
Nếu bỏ pháp vi diệu tối thượng

Không thích vắng lặng vị Cam lồ
Nhu vậy gọi là đồ bất tịnh
Xa lìa cầu chứng đại Bồ đề
Tham cầu tài lợi và y bát
Cùng người tại gia làm kinh doanh
Nhu vậy xa lìa hồ lửa này
Có thể thành tựu đạo tối thượng
Thường ưa hàng phục các ma oán
Thường chuyên pháp luân độ các loài
Nhu vậy rộng làm lợi ích lớn
Thường gặp bạn lành được Bồ đề
Thân sơ khen chê thường bình đẳng
Lợi dưỡng tật đố cũng như vậy
Nhu thế trí các Phật vô thượng
Người ấy không lâu ắt thành tựu.

Lúc ấy, Thế Tôn nói kệ rồi, bảo tôn giả Hộ Quốc:

- lại có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp khổ báo. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khinh mạn giáo pháp.
- 2- Là chấp trước ngã nhờn.

3- Là tâm không tin hiểu.

4- Là đối với cảnh bất tịnh ghi nhớ trọn vẹn.

Bốn pháp như thế là pháp khổ báo của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Nếu có thọ trì pháp vi diệu

Mới có thể nhận thể gian cúng

Kẻ khinh mạn không có trí lớn

Sẽ nhận vô biên các khổ ác

Với Phật bốn sư và cha mẹ

Thường ôm nhờn ngã không cung kính

Phước lớn như vậy tâm không cầu

Sẽ đọa chỗ bất tịnh vô tri

Tam bảo tối cao rộng phước lành

Mà không tin hiểu và qui kính

Dùng hư dối mê hoặc thể gian

Như thế sẽ mắc tội khổ ác

Người nữ tức là cửa ngã ác

Trôi dạt sanh tử không cùng tận

Người ngu vô trí tạo nghiệp ấy

Mãi đắm địa ngục và súc sanh

Nếu người tôn trọng hướng về Phật

Hãy diệt các khổ được vô úy

Lại đóng tất cả cửa ác thú

Dẫn lối chúng sanh đắc Phật đạo.

Hết quyển I

Quyển thứ hai

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Có bốn pháp đối với các Bồ-tát là pháp trói buộc. Bốn pháp đó là gì?

- 1- Là khinh mạn người khác.
- 2- Là đối với việc thế gian phương tiện tìm cầu
- 3- Là dụng tâm tán loạn như đi đường nguy hiểm
- 4- Là đối với quyền thuộc lòng sanh tham trước.

Bốn pháp như thế là pháp trói buộc của Bồ-tát. Lại nói kệ:

Nếu hành khinh mạn với người khác

Phương tiện chỉ cầu việc thế gian

Tán loạn như đi trong đường hiểm

Như voi thân lún giữa đầm lầy

Đối với người thân sanh yêu mến

Thường ôm tham luyến như say rượu
Như vậy mỗi mỗi bị trói buộc
Tăng trưởng ngu si che trí lớn
Nếu người sợ khổ chán sanh tử
Mong khỏi chìm đắm hướng giải thoát
Xả bỏ khinh mạn... việc thế gian
Đó là Bồ-tát thực hành đạo
Diệt hết vô biên các khổ rồi
Và các quyền thuộc phiền não kia
Rốt ráo an vui không mong cầu
Viên mãn Bồ đề đạo vắng lặng
Thực hành sáu pháp ba la mật
Ba thân năm trí... và mười lực
Tất cả công đức đều trọn đủ
Như vậy lìa hẳn vô biên khổ
Quá khứ tu hành vô lượng kiếp
Vì chúng sanh nên cầu Bồ đề
Tất cả các thiện thầy đều tu
Xa lìa các ác... và quyền thuộc
Thường vui núi sâu chỗ yên tĩnh

Xa lìa thanh sắc, tưởng chơn không
Tinh tấn tu hành không gián đoạn
Đắc tuệ viên mãn đại trượng phu
Thấy nghiệp chúng sanh thế gian kia
Năm nẻo xoay vần không cùng tận
Ta đời quá khứ phát tâm từ
Tự bỏ thân mạng và vợ con
Kinh thành đất nước và trân bảo
Cầu Phật như vậy vô số kiếp
Ta xưa ở núi hành nhẫn nhục
Hoa quả ao khe thấy thanh tịnh
Vua Ca lợi đến chặt chân tay
Tâm sanh thương xót, nhẫn không giận
Xưa ở núi sâu tên Xà Ma
Ta là tiên tên Ba la đa
Khi ấy thiên tử bắn thân ta
Cũng không sân hận sanh tâm ác
Không tiếc thân mạng xem như đá
Chí cầu Bồ đề tâm không lùi
Thuở xưa Ta tên là Tát Đỏa

Gặp hồ đói muốn ăn thịt con
Gieo mình xuống vực cứu hồ kia
Trời người khen ngợi đại tinh tấn
Thường ưa bố thí cứu chúng sanh
Không tiếc thân mạng và tài bảo
Xưa Ta tên là Ma Năng Phước
Rộng hành bố thí hết bảy báu
Cho đại ma ni để người giàu
Như vậy cầu chứng quả Bồ đề
Thuở xưa làm vua Đại Tô Ma
Ta tu hành tiếng tăm vang khắp
Bấy giờ ta chịu trói thay người
Để trăm vua kia được giải thoát
Xưa ta làm vua hiệu Năng Xả
Ai mong cầu gì đều thỏa mãn
Cho đến thân mạng và châu báu
Khiến người giàu sang khỏi nghèo khổ
Xưa có chim câu bay đến Ta
Cắt thịt thân ta cứu mạng nó
Khi cầm dao cắt thịt như vậy

Không kinh, không sợ tâm an ổn
Cũng thời quá khứ bỏ ngôi vua
Trọn đời hành pháp ba la mật
Lại tự hóa thân làm thuốc hay
Bỏ thân mạng mình cứu quần sinh
Xưa kia Ta là sư tử chúa
Thường làm lợi lạc cho thế gian
Xả bỏ ngôi vua và quyền thuộc
Một lòng mong cầu đạo vô thượng
Lại xưa Ta là vua Diệu Nha
Thời ấy tuổi thọ một ngàn năm
Tám mươi bốn năm tu khổ hạnh
Phát đại tinh tấn thí của báu
Ở trước tháp Phật đốt thân mình
Hết lòng cung kính đê cúng dường
Xưa Ta là vua tên Vô Cấu
Có Bà-la-môn tên Ác nhãn
Đi đến thâm cung xin đầu Ta
Ta liền đem đầu mà ban cho
Thuở xưa Ta là vua Nguyệt Quang

Cứu khắp chúng sanh làm lợi ích
Trong tất cả thành ấp xóm thôn
Ngã tư đường bố thí thuốc hay
Ngàn thể nữ đoan nghiêm tướng đẹp
Châu báu vàng ròng khắp trang nghiêm
Bỏ ngàn thể nữ để tu hành
Việc làm ấy phước không ai sánh
Thuở xưa Ta là vua Du Bà
Đội mào quý báu đời hiếm có
Hoa hương các báu cùng trang nghiêm
Bố thí cho người không luyện tiếc
Xưa Ta là vua tên Bảo Kế
Tay chân mềm mại như bông, tơ
Nhãn láng vi diệu sắc như sen
Tự bỏ tay chân lợi chúng sanh
Thuở xưa Ta là vua An Ý
Có thương nhân tên là Tinh Hạ
Dẫn các thương khách vào trong biển
Bỗng nhiên trôi vào nước La Sát
Nước ấy trăm ngàn nữ Dạ xoa

Không thẹn, tàn ác ăn thịt người
Thương khách không biết nữ Dạ xoa
Thấy họ đẹp dễ sanh lòng mến
Năm trăm thương khách sắp bị hại
Ta thương cứu họ đều thoát nạn
Thuở xưa Ta là vua Diệu Nhân
Bốn triệu thể nữ thường vây quanh
Đoan chánh tuyệt đẹp như thiên nữ
Bỏ họ xuất gia cầu Phật đạo
Xưa kia Ta là vua Phước Quang
Sạch sẽ thanh tịnh sắc vàng ròng
Ngón tay thon dài đời hiếm có
Xả bỏ tay này lợi chúng sanh
Thuở xưa Ta là vua Pháp Tài
Mắt biếc sáng trong như sen xanh
Vớ thân đáng yêu rất khó bỏ
Người đến cầu xin cũng ban cho
Xưa kia Ta là vua Liên Mục
Thấy thương chúng sanh trong khổ não
Có người nữ mang bệnh ưu sầu

Ta hành bi mẫn khiến được khỏi
Thuở xưa Ta là vua Đại Ý
Thường cứu bệnh khổ cho chúng sanh
Hoặc thân ra máu và tủy não
Cứu liệu bệnh tật khiến được trừ
Tâm tinh tấn đồng mãnh như vậy
Chưa từng xả bỏ loài hữu tình
Thuở xưa Ta là vua Thành Lợi
Dem mắt yêu quý đẹp như sen
Cho các chúng sanh trị bệnh tật
Một lòng vì cầu đạo vô thượng
Ta xưa là vua tên Phổ Hiện
Thương xót hữu tình nên cứu độ
Khi ấy xả bỏ bốn châu lớn
Cõi nước nhân dân và các báu
Thậm chí cắt thân lấy máu thịt
Thí cho chúng sanh tâm hoan hỷ
Lại làm nữ vương tên Đại Trí
Thân đoan nghiêm sắc vàng mềm mại
Khi ấy người nữ tên Sắc Tướng

Là thương nơn sanh một cháu gái
Đói gầy khốn khổ không lượng thực
Ta bỏ hai vú để cứu họ
Xưa Ta là vua hiệu Đa Văn
Có đủ trân châu y phục đẹp
Voi ngựa xe cộ... và tơ lụa
Bồ thí như vậy vô số kể
Lại thấy thương nơn trôi trên biển
Ta vào trong biển để cứu họ
Người ấy vong ơn xin mắt Ta
Ta cũng ban cho không sân hận
Xả bỏ đất đai và quyền thuộc
Quán họ, không chấp, như kiến nhỏ
Thuở xưa cứu quần sanh như vậy
Tâm không thối chuyển không mệt khổ
Thấy người già đơn độc bần cùng
Giúp đỡ cung cấp vật cần dùng
Thường hành yêu kính không khinh mạn
Cũng không xấu hổ không nơn ngã
Xưa Ta từng làm thân Di Hâu

Cùng với đồng loại kia dạo chơi
Khi ấy thợ săn bắt trói chúng
Ta liền thay thế cứu chúng thoát
Thợ săn đem Ta dâng quốc vương
Vua sai buộc Ta sau hậu cung
Nghĩ đến cha mẹ già côì cút
Thức ăn uống ngon Ta chẳng màng
Chịu khổ như vậy giữ lòng hiếu
Nhờ thế được thoát khỏi vương cung
Xưa Ta từng làm thân gấu lớn
Thường vào núi sâu hành từ nhẫ
Bỗng thấy tiều phu gặp mưa lớn
Dẫn vào hang núi để lánh mưa
Trải qua bảy ngày trời quang đẫ
Dặn tiều phu ấy đừng chỉ chỗ
Khi ấy tiều phu yên ỏn về
Chỉ dẫn thợ săn đến giết hại
Vong ân như vậy giết thân Ta
Ta không sân hận sanh từ nhẫ
Thuở xưa Ta là voi trắng chúa

Cầu Bò đề Phật hành thập thiện

Khi ấy thợ săn bắn thân Ta

Ta xả bỏ ngà tâm hoan hỷ

Xưa có người ác Đế Lý Tử

Dùng lửa thiêu đốt ngọn núi lớn

Ta thấy lửa này khởi lòng thương

Trời mưa hoa hương lửa tự tắt

Xưa Ta từng làm chúa loài nai

Vàng báu trang nghiêm thân tuyệt đẹp

Lội xuống sông nạn cứu người chìm

Khiến người an ổn, toàn mạng sống

Bảo chớ nói Ta ở núi này

Vì sợ kẻ ác đến săn Ta

Khi ấy người kia quên ơn này

Chỉ cho quốc vương đến vây bắt

Chỉ rồi hai tay người ấy rụng

Khi ấy Ta không chút sân hận

Xưa đoàn thương nhân năm trăm người

Vì tìm châu báu vào trong biển

Thương chủ hết thức ăn nước uống

Thương chúng ốm gầy không lương thực

Lúc ấy Ta là rùa chúa lớn

Đem thân cứu mạng chúng thương hơn

Với tâm từ làm lợi ích người

Họ đều bình an đến bờ biển

Xưa Ta hóa thân làm trùng thuốc

Trùng này tên là Câu tô ma

Ăn thân Ta trừ tất cả bệnh

Đều được an ổn hết các hoạn

Xưa Ta lại làm sư tử chúa

Đại lực vô úy hành từ mẫn

Có thợ săn giỏi, bắn thân Ta

Ta không sân hận không phẫn nộ

Ta xưa cũng làm ngựa trắng chúa

Thường hành hạnh Bồ-tát từ bi

Cứu thương nhân gặp nạn la sát

Chở mọi người ra khỏi biển nguy

Xưa làm loài chim Quân nô la

Xa lìa sắc dục không tán loạn

Khiến cho đồng loại các phi cầm

Cũng lại thực hành hạnh thanh tịnh
Ta xưa trong lúc làm thổ chúa
Cùng các bầy thổ nói pháp hạnh
Thấy vị tiên đói không thức ăn
Ta bỏ thân mạng cứu vị ấy
Xưa ta từng làm chim anh võ
Thường sống trong rừng cây hoa quả
Có kẻ ác thiêu hủy rừng này
Nhờ sức của Ta rừng xanh lại
Thuở xưa Ta làm Di Hầu chúa
Cùng đàn Di Hầu đi dạo chơi
Khi ấy quốc vương đến vây bắt
Ta vì cứu đàn đến trước vua
Xưa Ta lại làm chim Anh Võ
Cha mẹ già yếu không bay được
Ta vào trong ruộng gặt lúa thơm
Dưỡng nuôi song thân hành hiếu kính
Chủ ruộng lúa ấy lòng giận tức
Đuổi bắt Anh Võ và quở trách
Tại sao ngươi lại trộm lúa ta?

Bây giờ Ta bắt người bỏ mạng
Anh Võ bảo với chủ ruộng rằng:
Ông trông ruộng lúa cứu hữu tình
Tôi lấy ít lúa cúng mẹ cha
Sao ông nói tôi là kẻ trộm?
Lúc đó chủ ruộng nghe lời ấy
Cho lúa gấp bội hoan hỷ nói:
Ta là cầm thú người là người
Hiếu dưỡng như vậy thật hiếm có
Thuở xưa Ta hành hạnh Bồ-tát
Trải qua số kiếp như vi trần
Cầu đạt quả Phật đại Bồ đề
Chưa có lúc nào sanh mỗi mệ
Như vậy xả bỏ nội ngoại tài
Nước thành vợ con và châu báu
Đầu mắt tủy não và thân mạng
Giữ giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền
Trí tuệ phương tiện... và nguyện lực
Các độ như vậy rộng tu tập
Chưa từng xả bỏ hạnh Bồ-tát

Tất cả điều thiện không thiếu sót
Nhu Phật nói về hạnh đầu đà
Hạnh ấy cũng là nhân hưởng Phật
Nhu vậy mỗi hạnh đều tu tập
Tinh tấn tu tập không khuyết phạm
Đối với các chúng sanh đời sau
Tuy làm Bí sô mà vô hạnh
Thường sanh ngã mạn tâm biếng nhác
Tham đắm thanh sắc và tài lợi
Nghe hạnh lớn này nhân thắng diệu
Nhưng không tin nhận lại phỉ báng
Khinh khi cười cợt bảo mọi người :
Lời nói này chẳng phải Phật dạy.
Ta nghe quá khứ có một người
Học rộng hiểu nhiều tiếng vang khắp
Nhưng nghe Phật nói không tin nhận
Đem lời pháp ấy hỏi thầy mình
Vị thầy tuy già nhưng học rộng
Đối với lời Phật cũng không tin
Tuần tự như vậy bảo mọi người:

Pháp này chẳng phải lời chân thật
Cầu xuất ly nhọc công vô ích
Bày vẽ tri giới học oai nghi
Tu tập như vậy để làm gì?
Đã không chúng sanh không hơn ngã
Thân tộc cha mẹ thấy đều không
Đó là tà kiến lời ngoại đạo
Chẳng phải pháp giải thoát chân thật
Lại nữa đời sau các Bí số
Gây ra tội lỗi không hồ thẹn
Ngã mạn cống cao tâm tán loạn
Ganh ghét tham ái như lửa thiêu
Không sửa ba y thõng tay bước
Kéo lệch ca sa vào thôn xóm
Mặc tình phóng túng mà uống rượu
Làm đủ các việc làm thô ác
Mặc pháp phục làm sứ giả Phật
Không nương giới luật, gần vua quan
Mang thư tin dong ruổi bốn phương
Cậy thế lực quan tìm tài lợi

Bỏ mất rừng công đức Như Lai
Rơi vào tam đồ các nẻo ác
Hoặc là kinh doanh ở chợ búa
Hoặc là cày cấy ở nông thôn
Phật nói đó chẳng phải sa môn
Bí số thanh tịnh không như vậy
Tài vật cúng dường của thường trụ
Sử dụng phi pháp như của mình
Thấy có Bí số đủ giới đức
Sanh tâm khinh mạn và phỉ báng
Bôi nhọ Hiền thiện phá luật nghi
Thân cận thế tục nhiễm hạnh tà
Nuôi dưỡng vợ con làm các việc...
Buông lung thô ác như thế tục
Như vậy tạo nhiều nhân ác nghiệp
Chẳng phải sa môn hạnh xuất gia
Sẽ đọa trong nẻo ác tam đồ
Nhiều kiếp trầm luân chịu các khổ
Đối với các căn không điều phục
Tham đắm ăn uống và sắc dục

Chắc chắn mọi người sẽ khinh chê
Việc dạy đệ tử cũng như vậy
Chưa từng chỉ bày pháp tu hành
Cũng không truyền dạy tâm cung kính
Nói mình Từ Bi trước mọi người
Chẳng cần đệ tử để kế thừa
Người bệnh phong điên hoặc bệnh hủi
Sáu căn không đủ kẻ xấu ác
Nhận người như vậy cho xuất gia
Chẳng phải sa môn đệ tử Phật
Không giới không hạnh không đạo đức
Hạng ấy phi tục phi sa môn
Ví như chất củi thiêu thây thú
Những người thanh tịnh nên lánh xa
Tánh vốn kiêu căng nhiều tán loạn
Cũng như voi điên không thuần phục
Dù ở núi sâu tâm không an
Lửa tham thiêu đốt không tạm dừng
Quên mất tất cả công đức Phật
Phương tiện trí tuệ hạnh Đầu Đà

Các thiện như vậy không thực hành
Đọa vào A Tỳ không ngày thoát
Thường bàn việc nước nơi thôn ấp
Việc quan việc giặc và quyền thuộc
Ngày đêm suy nghĩ việc như vậy
Chưa từng giây lát hành chánh định
Đối với chùa chiền sanh tâm tham
Sửa sang tự viện và phòng ốc
Không có trì tụng và tu tập
Chỉ vì quyền thuộc và đệ tử
Nếu Bí số nào nương tựa ta
Ta sẽ cho họ cùng sống chung
Ai muốn trì giới phụng hành luật
Chẳng phải việc ta phải xa lìa
Có ngọc cụ giường nằm các vật
Đồ vật thường dùng thức ăn uống
Cất giấu phòng kín hoặc che khuất
Nói rằng không có khiến người đi
Đời mặt pháp người ngu như vậy
Làm cho giáo pháp Phật sớm diệt

Tham cầu lợi dưỡng đoạn gốc thiện
Hạng Bí sô này nhiều không kể
Nếu người thanh tịnh có trí tuệ
Xa lìa tất cả ở núi sâu
Mạt pháp Bí sô không giới đức
Không ưa ở núi sâu yên tịnh
Thường ở thị thành và thôn xóm
Chỉ lo toan phải trái đấu tranh
Trái với pháp luật của quốc gia
Biến công đức giáo pháp chư Phật
Do phá giới nên đều khô cạn
Ví như biển báu nước lắng trong
Do bị bùn nhơ làm vẩn đục
Cũng như hoa sen nở khắp ao
Bị trận cuồng phong làm rơi tả.
Vào đời mạt pháp người phá giới
Làm tổn hại pháp Phật cũng vậy.
Nếu có người tịnh tu phạm hạnh
Gặp bạn ác này phải xa lánh
Người ấy mạng đứt, đọa A Tỳ

Chịu khổ trăm ngàn... vô số kiếp
Ở địa ngục này chịu tội rồi
Sanh vào súc sanh hoặc làm người
Bần cùng hạ tiện và căm điếc
Mắt chột lưng còm nhiều bệnh tật
Tay chân các căn không đầy đủ
Ai thấy cũng đều sanh kinh sợ
Không tín không hạnh không căn lành
Ngày đêm đối lạnh thường sầu khổ
Lại bị mọi người sanh sân hận
Họ dùng gói đá để đánh ném
Ba khôu như vậy thường trôi buộc
Tất cả tội nghiệp phải xa lìa
Thường nên gần gũi Phật Pháp Tăng
Trì giới thanh tịnh hạnh Đầu Đà
Như vậy lợi danh và quyền thuộc
Như huyễn như hóa như bóng hình
Pháp hữu vi có trong chốc lát
Không lâu chóng nhau liền tan hoại
Chỉ có Bồ đề Phật vô thượng

Diệu địa mười lăm ba la mật

Kiên cố tu tập chớ sanh nghi

Vị lai rốt ráo an vui lớn.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Nếu có người đối với Bồ-tát thừa không nương pháp thực hành thì người có lỗi ấy sẽ được người không nương pháp kính mến; người biếng nhác được người biếng nhác kính mến; người vô trí được người vô trí kính mến, như vậy họ kính mến lẫn nhau, tham đắm lợi dưỡng, ganh ghét quý tộc, biếng nhác cuồng loạn, thù dệt hai lưỡi, nịnh hót người khác, dối trá cha mẹ và sư trưởng, hoặc vào thị thành các thôn xóm, không vì lợi ích chúng sanh để giáo hóa mà chỉ nói dối ta là đại trí nghe nhiều hiểu rộng để mê hoặc hữu tình, chỉ cầu tài lợi, khinh bỏ pháp thiện nên chẳng được gì; như đồ đựng bị vỡ nên không thể dùng cất chứa, oán ghét mọi người, nghe tin lời tà, dối trá quá đỗi, phải nói là trái, trái nói là phải, đối với chánh pháp của Phật tâm không ưa thích, sanh vào nhà bần tiện dòng họ thấp kém, vì thấy chút lợi nên mới đầu Phật để cầu xuất gia và được làm Tăng, hành phi phạm hạnh, ở trong giáo pháp Phật hoàn toàn không có sự thành tựu, huống chi là trí lớn. Phật bảo tôn giả Hộ Quốc: Hạng người như vậy không nên nói pháp, vì việc thiện của trời người họ còn không thể tiếp nối, thì đối với Bồ đề làm sao thành tựu được.

Khi ấy, Thế Tôn lại bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Có tám hạng người xa lìa Bồ đề không được nói pháp thù thắng vì diệu cho họ.

Hộ Quốc bạch:

- Tám hạng đó là những ai? Xin Thế Tôn giảng nói.

Phật bảo:

1- Là hạng người sanh ở biên địa.

2- Là hạng người sanh trong nhà bần cùng.

- 3- Là hạng người sanh trong nhà hạ tiện.
- 4- Là hạng người xấu xí ngu si.
- 5- Là hạng người đủ mọi trói buộc thân tâm sâu lo.
- 6- Là hạng người bỏ người hiền gần gũi bạn ác.
- 7- Là hạng người luôn tật bệnh thân thể yếu đuối.
- 8- Là hạng người bị các khổ bức bách.

Tám hạng người như vậy xa lìa Bồ đề không nên nói pháp cho họ.

Lúc ấy, Hộ Quốc lại bạch Phật:

- Không nên nói pháp còn nghĩa gì chẳng?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Nếu có người không quyết định thì Ta không nói Bồ đề; với người hư vọng Ta không nói hạnh thanh tịnh; với người biếng nhác Ta không nói hạnh Bồ-tát; với người keo kiệt Ta không nói hạnh cúng Phật; với người ngã mạn Ta không nói ba la mật thanh tịnh; với người vô trí Ta không nói pháp đoạn nghi; với người ganh tỵ Ta không nói tâm thanh tịnh; với người không lòng tin Ta không nói pháp tổng trì; với người không có đức Ta không nói pháp Thiện Thệ; đối với người tham ái Ta không nói thân thanh tịnh; với người không rành luật nghi Ta không nói pháp hủy báng Phật có lỗi; với người nói láo Ta không nói lời thanh tịnh; với người ngã mạn Ta không nói pháp cung kính; với người không hiểu biết Ta không nói pháp Tu học; với người trọng thân mạng Ta không nói pháp cầu đạo; những hạng người như vậy không nên nói pháp.

Khi ấy Hộ Quốc bạch:

- Ý đó thế nào?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Vì hữu tình này ngu si mê muội, tâm thức điên đảo, hư vọng phân biệt, không nương giáo pháp, thậm chí (pháp) trời người cũng không nên nói cho kẻ ấy.

Bấy giờ Thế Tôn nói kệ:

Các hữu tình bất định

Và các chúng sanh khác

Ngã mạn tự công cao

Lại tham đắm lợi dưỡng

Thường làm trái luật nghi

Đắm sâu trong ngũ dục

Tăng thêm các phiền não

Xa lìa Bồ đề Phật

Đối thiện pháp thối lui

Biếng nhác không tu tập

Do dự nhiều tán loạn

Lời dạy của giới pháp

Mà không sanh lòng tin

Bởi nghèo cùng bức bách

Mới tìm cách xuất gia

Dù được làm Bí số

Cũng khinh bỏ đạo pháp

Như vất bỏ gánh vàng
Mà chọn lấy gánh gai
Tuy muốn vào núi sâu
Đến ở nơi vắng lặng
Ý không thích tu thiền
Nghĩ tà thêm tán loạn
Chướng ngại các biện tài
Trí tuệ lớn chìm mất
Rơi vào trong nẻo ác
Dù có được thân người
Xấu xí không toàn vẹn
Tánh biếng nhác ngu si
Không hành các pháp thiện
Các căn thường ám độn
Rơi vào hiểm nạn lớn
Trải qua vô số kiếp
Chìm đắm không giải thoát
Nếu hành tà có lợi
Là chứng được Phật quả
Điều đạt không chánh tri

Đáng lẽ thành Thiện Thệ
Nếu người tham lợi dưỡng
Rơi vào trong chúng sanh
Nhu cuồng phong trên không
Làm rơi các loài chim
Phước tà khi đã hết
Nghĩa ấy cũng như vậy
Người không tin, phá giới
Thấy thiện như người mù
Ví như thiêu thây chết
Không lành người ghét bỏ
Tuy đã phát thiện tâm
Không có trí rộng lớn
Chê pháp bởi không tin
Giải thoát chẳng rốt ráo
Nhu vẽ tranh không keo
Màu sắc tranh không bền
Ngã mạn tự cống cao
Nghĩa ấy, cũng như vậy
Nếu cầu Bồ đề Phật

Thì không tiếc thân mạng

Với lời pháp sâu xa

Dũng mãnh siêng tu học

Bỏ thiện hành phi pháp

Hành động ấy thêm tội

Rơi vào hầm lửa lớn

Ai nghe pháp như vậy

Nương pháp để hành trì

Đoạn trừ tâm tham ái

Tu trồng cội công đức

Thậm chí đổi một câu

Thông suốt hiểu trọn vẹn

Tích công đức như vậy

Thành tựu đạo tối thượng

Mãi mãi lìa ngu tối.

Khi ấy, Thế Tôn nói kệ rồi bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Ta ở vô lượng vô biên không thể nói, không thể nói A tăng kỳ kiếp trong quá khứ. Lúc ấy, có Phật ra đời hiệu là Thành Nghĩa Ý Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.

Bấy giờ, có vua nước lớn tên là Phát Quang, chủ Diêm Phù Đề, đất đai rộng lớn một vạn sáu ngàn do tuần, trong đó có hai mươi vạn châu thành. Thành ấp vua Phát Quang ở tên là Bảo Quang. Thành ấy đông tây dài mười

hai do tuần, nam bắc rộng bảy do tuần, có bảy lớp thành bằng bảy báu. Vua ấy khéo thực hành tám chánh đạo có một ngàn ức dòng họ giàu mạnh, nhân dân nước ấy thọ mười ức tuổi. Vua có Thái tử tên là Phước Quang, các căn đầy đủ, dung mạo đoan nghiêm, đẹp đẽ đệ nhất. Khi Thái tử sanh có một ngàn kho báu từ đất nổi lên, trong đó có một kho báu hiện trước điện vua, bên trong đầy bảy báu, cao bằng bảy người, lại khiến cho việc làm của tất cả chúng sanh được như ý... cho đến người bị giam cầm đều được phóng thích. Thái tử ấy sanh được bảy ngày thì thông thạo tất cả kỹ nghệ, công xảo, toán thuật, thậm chí tất cả nghề nghiệp, sự việc thế gian và xuất thế gian, không việc gì không thông suốt. Vào nửa đêm có Thiên tử Tịnh Quang đến thuyết pháp, bảo với Thái tử:

- Phước Quang hãy lắng nghe! Ông phải dùng tâm không nên tán loạn, thường phải xa lìa các trần cảnh, ngày đêm tư duy pháp hữu vi, thường quán vô thường, khi tuổi thọ hết ai người cứu ta, đối với phi pháp nên sanh sợ hãi.

Hết quyển II

Quyển thứ ba

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Quang nói kệ:

Thái tử người nên biết

Đừng đắm trước say mê

Ở nơi hiểm nạn này

Siêng năng cầu ra khỏi

Như lời đức Phật dạy

Nếu ai lìa say mê

Người ấy đại đồng mãn
Khéo thực hành luật nghi
Thanh tịnh không tỳ vết
Thấy các loài chúng sanh
Tâm sanh hạnh từ mẫn
Không lâu sẽ thành Phật
Tất cả Phật quá khứ
Hiện tại và vị lai
Đều sanh từ các thiện
Xa lìa tham sân si
Ăn uống và y phục
Vàng bạc ma ni báu
Các thứ đồ trang nghiêm
Bồ thí lợi chúng sanh
Trải qua nhiều ức kiếp
Một lòng cầu Bồ đề
Chưa từng sanh một mối
Hoặc xả bỏ thân phần
Đầu mắt... và tay chân
Đối với người cầu xin

Tâm hết sức vui mừng
Do tích công đức này
Mà thành Bồ đề Phật
Dù ở ngôi quốc vương
Được giàu sang tột bực
Mỹ nữ và quyền thuộc
Ngày đêm thường vây quanh
Cung điện và quốc thành
Thấy đều như huyễn hóa
Như đồ gốm chưa nung
Sóng nắng, bong bóng nước
Thê chúng không bền chắc
Chẳng thật chẳng dài lâu
Như vậy pháp vô thường
Hư vọng ông nên biết!
Cha mẹ và vợ con
Ai có thể cứu giúp
Tạo tác nghiệp thiện ác
Người ấy theo nghiệp dẫn
Như vậy vô số kiếp

Thường chìm biển sanh tử
Cũng như người không mắt
Đắm cảnh mà không biết
Luông uông chịu khổ nhọc
Cuối cùng đọa nẻo ác
Đường Bồ đề tối thượng
Hành đồng mãnh tinh tấn
Cho đến lúc mạng chung
Không sanh ba đường ác
Người đời khó gặp Phật
Khó được nghe chánh pháp
Hàng phục phiền não oán
Gần gũi với bạn lành
Thường tu bát chánh đạo
An trú tâm Bồ đề
Bất thối nơi Phật đạo
Phương tiện hành như vậy
Thế gian không người hơn
Tất cả Phật quá khứ
Xa lìa sự mến thương

Thường ở chốn núi sâu

Chánh niệm tự tư duy

Vững chắc như kim cương

Chí cầu đạo vô thượng.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thiên tử Tịnh Quang nói kệ rồi, Thái tử Phước Quang kia năm lên mười tuổi, trí tuệ thông đạt nhưng không hý luận không đắm trước vườn, rừng, hoa cỏ, suối chảy, ao tắm, ca múa, kỹ nhạc thế gian, cho đến quốc thành, cung điện, voi ngựa, xe cộ, vàng bạc, của báu... tất cả việc ham muốn thấy đều xa lìa, nhất tâm tư duy: Thân ta hư huyễn bốn đại giả hợp, không có bền chắc, đại địa chur thiên đều chẳng chân thật, chúng sanh phàm phu thường hành phi pháp, ngu si mê muội, phân biệt thân sơ, đắm mê dục lạc không biết nhàm chán, mãi ở luân hồi không ngày giải thoát; Ta lại thọ sanh giữa hạng người ngu mê như vậy. Nghĩ như thế rồi, Thái tử khởi chí buộctâm chuyên cầu giải thoát.

Bấy giờ, Thế Tôn lại bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Vua Phát Quang ấy chọn vùng đất có địa thế tốt đẹp hạng nhất, xây dựng một thành tên là Ái Lạc cho Thái tử. Thành ấy bảy lớp, bên trong có bảy trăm đường giao thông, võng lưới chơn châu chuông linh toàn bằng bảy báu, lưới báu chơn châu giăng khắp bên trên; lại có sáu mươi loại bảo cái tuyệt đẹp và tám vạn tràng phan quý báu, tuần tự bố trí thẳng tắp ở các nẻo đường, mỗi mỗi tràng phan báu có sáu vạn dây báu, mỗi một dây báu có mười bốn ức nhạc cụ, nhạc cụ như thế gió thổi làm lay động phát ra âm thanh vi diệu như trăm ngàn nhạc trời.

Ở ngã tư của các nẻo đường trong thành này đều có năm trăm đồng nữ thân tướng đoan nghiêm dung mạo tươi vui; tất cả đều có tài năng về âm nhạc, ca múa, xướng hát.

Khi ấy vua Phát Quang ra lệnh cho các đồng nữ ngày đêm tấu nhạc không gián đoạn. Tất cả dân chúng khắp bốn phương đều đến và vào thành

này, họ nghe âm nhạc ấy và thấy sự vui nhộn nên vội vã đến xem, làm cho Thái tử sanh tâm mê đắm. Vua lại bảo:

- Có chúng sanh nào cầu ăn uống thì cho ăn uống; cầu y phục thì cho y phục; cầu vòng hoa hương xoa thì cho vòng hoa hương xoa; cầu giường nằm ngọa cụ thì cho giường nằm ngọa cụ... thậm chí đem vàng bạc, ma ni, xa cừ, mã não, san hô, chơn châu, phệ lưu ly... các của báu ấy chong chất khắp nơi; lại đem voi ngựa xe cộ, dùng các vật báu để trang nghiêm rồi, ban cho tất cả chúng sanh tùy ý sử dụng.

Khi ấy vua Phát Quang kiến tạo một cung điện rộng một do tuần ở trong thành này cho Thái tử, cất lầu có bốn cửa lớn, cửa sổ và lan can đều dùng bảy báu để trang nghiêm, bên trong cung này lập một đại điện dùng trăm ngàn trân bảo trang trí xung quanh, ở giữa điện đặt bốn ức loại giường và ngọa cụ báu; ở trong thành lại bố trí một khu vườn lớn, số lượng hoa quả cây trái rất nhiều, sum xuê, nở rộ ở đời hiếm thấy. Ở giữa khu vườn trồng nhiều cây báu ánh sáng rực rỡ rất đáng ưa thích; trong vườn còn có ao bằng bảy báu, bốn mặt ao có bốn con đường được làm bằng bốn thứ báu đó là vàng, bạc, phệ lưu ly và pha lê. Ở quanh ao đặt một trăm lẻ tám con sư tử hút nước vào miệng và 108 con sư tử khác phun nước ra, trong ao lại có các loại hoa sen hồng, xanh, vàng, trắng, cùng với những loại hoa thơm khác luôn luôn nở rộ xung quanh hồ; còn có tám trăm cây báu, trên mỗi cây báu đều treo dây lụa báu trắng, trên mỗi dây báu có hàng ức nhạc cụ, gió thổi lay động phát ra âm thanh vi diệu, khiến chúng sanh nghe được đều ưa thích; trên cây báu còn treo tám trăm vạn trân bảo và tràng phan đẹp. Lại ở trên ao giăng lưới báu lớn để che thân Thái tử khỏi bị dính bụi.

Bấy giờ, vua Phát Quang lại ra lệnh dùng bảy báu làm bốn ức tòa báu đặt trong cung điện, mỗi tòa báu đều dùng năm trăm y tốt đẹp hạng nhất trải lên trên; ở chính giữa đặt một tòa lớn, cao bằng bảy người, đem tám mươi ức y báu hạng tốt nhất trải lên trên, đó là tòa ngòai của Thái tử Phước Quang, phía trước các tòa đều đặt lư hương làm bằng vàng, xung quanh lư hương treo chuông linh và hoa sen bằng vàng, bốn mặt trang trí bằng lưới báu ma ni ánh sáng rực rỡ, ngày đêm ba thời luôn đốt trầm hương và rải hoa đẹp. Ở trong vườn lại có chín mươi chín trăm ngàn ma ni báu, mỗi một ma ni báu rộng một do tuần có vầng ánh sáng lớn chiếu soi tất cả thế giới.

Khi ấy, Thế Tôn lại bảo Hộ Quốc:

- Trong vườn của Thái tử Phước Quang có các loài chim như: Anh vũ, Bồ câu, Uyên ương, Nga giáp(hồng nhạn), Khổng tước, Xá lợi, Câu chỉ la, Câu noa la, Ca lãng tần già, Mạg mạg... Các loài chim như vậy đều khéo nói tiếng người, mỗi khi chúng bay phát ra âm thanh vi diệu, y như các tiếng nhạc không khác, cũng như vườn hoan hỷ của Thiên Đế Thích, làm cho chư Thiên cảm nhận sự khoái lạc vi diệu.

Vua Phát Quang lại sửa soạn thức ăn ngon nhất cho Thái tử, mỗi ngày cung cấp năm trăm ngàn xe; còn ra lệnh cho các thành ấp xóm làng tuyển chọn đồng nữ từ mười sáu đến hai mươi tuổi, tướng mạo đoan nghiêm các căn đầy đủ, không cao không thấp, không mập không ốm, không đen không trắng, thân tỏa ra hương bạch đàn, miệng thoảng mùi thơm hoa ưa bát la, nói năng nhỏ nhẹ, tánh tình thuần hậu, không ghen ghét, khéo hiểu biết rộng về ca múa, hài hước, cho đến tất cả việc thế gian như: công xảo kỹ nghệ... không việc gì không hiểu rõ, có đến tám mươi ức đồng nữ như vậy vào vương thành.

Bây giờ, vua Phát Quang đem tám mươi ức đồng nữ này ban cho Thái tử, lại ban cho một ức đồng nữ trong cung của mình; các thân quyến của vua cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử; tể tướng và trọng thần cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử; nhân dân trong nước cũng đem một ức đồng nữ dâng lên Thái tử. Như vậy có đến tám mươi bốn ức đồng nữ theo hầu hạ phụng sự và ca múa, diễn trò hài hước cho Thái tử vui.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Khi ấy, Thái tử Phước Quang thấy các hiện tượng nào là: quốc thành cung điện, lầu gác, vườn rừng, ao rạch, voi, ngựa, trâu bảo, và các đồng nữ ca múa xướng hát, biểu hiện các việc vui như vậy, nhưng đều không đắm trước, mà tự tư duy: Các người nữ này đối với thân ta là bạn đại ác, làm tăng trưởng phiền não và đoạn thiện căn của ta, làm ta thường ở luân hồi không được tự tại, ví như kẻ bị giam cầm không thể ra khỏi.

Bây giờ, Thái tử thấy được tội lỗi này, nên trong mười năm đối với các cảnh giới năm trần là sắc, thanh, hương, vị, xúc không đắm trước, nhất tâm tư duy: làm sao xa lìa các bạn ác để tu hành, được giải thoát? Các đồng nữ kia liền đến cung vua tâu với vua cha:

- Thái tử Phước Quang đối với sự vui đùa ca múa của các thể nữ đều chẳng màng đến, chỉ ngồi tư duy xa lìa thanh sắc.

Khi ấy, vua Phát Quang nghe việc này rồi, tâm hết sức kinh ngạc, cho là chưa từng có, liền thống lĩnh tám vạn tiểu vương và quần thần đến cung điện Thái tử, thấy Thái tử một mình ở trong cung điện nét mặt tĩnh lặng, vua buồn rơi lệ, tâm rất đau khổ, té ngã xuống đất mê man hồi lâu mới tỉnh, liền đứng dậy nói kệ:

Con là báu tối thượng

Tại sao không nhìn cha

Buồn rầu tâm hoảng loạn

Sao bỏ việc đáng yêu

Sự giàu sang vui vẻ

Thành này đẹp trang nghiêm

Trang hoàng bằng các báu

Cung điện lầu gác đẹp

Vườn rùng và ao tắm

Voi ngựa bảy món báu

Y phục và ăn uống

Như vậy số vô lượng

Dùng cung cấp cho con

Lại có các đồng nữ

Nhan sắc thật tuyệt đẹp

Đoan chánh khắp trang nghiêm

Như tướng của thiên nữ

Tâm tánh hiền thuận hậu
Biết rành các kỹ nghệ
Ca múa và âm nhạc
Thế gian không người sánh
Để làm con vui thích
Khiến con được hạnh phúc
Tại sao con không thích
Mà lia bỏ cảnh ấy
Một mình ở thâm cung
Dung mạo rất tầm tĩnh
Làm cho các đồng nữ
Tất cả đều ưu sầu
Như hoa sen héo úa
Đều đến thưa với Ta
Thái tử! con nên biết,
Các đồng nữ như vậy
Đoan chánh tuổi thanh xuân
Miệng thoảng hương ưu bát
Thân tỏa hương chiên đàn
Mắt xanh như sen biếc

Thông hiểu tâm ý người
Trong suốt ngày và đêm
Gần gũi làm trò vui
Hôm nay, ngay bây giờ
Con lia bỏ tất cả
Trong lòng con nghĩ gì?
Hãy nói cho cha biết!
Lại trong vườn còn có
An trí báu ma ni
Chín mươi chín trăm ngàn
Đều rộng một do tuần
Chiếu ánh sáng rực rỡ
Cây báu treo phan báu
Số lượng đến tám vạn
Hoa quả đều sum xuê
Có đủ các loài chim
Không tước và nga giáp (hồng nhạn)
Chim ca lảnh tần già
Đều hát tiếng vi diệu
Khoảng giữa các hàng cây

Đều rủ xuống dây báu
Ở trong mỗi dây báu
Đều có nhạc khí đẹp
Gió thổi làm lay động
Phát ra tiếng rất hay
Tiếng hay như nhạc trời
Sao con chẳng ưa thích
Còn các cung điện này
Dùng các báu làm thành
Vàng bạc châu ma ni
Xa cừ cùng mã não
Ma ni và trân châu
Trang nghiêm rất đẹp đẽ
Trong cung điện báu này
An trí lư hương vàng
Lưới châu rủ bốn mặt
Hàng ức vải mịn đẹp
Dùng trang nghiêm ở trên
Ngày đêm trong ba thời
Luôn xông hương chiên đàn

Như cung điện Đế thích
Không khác nhà thiện pháp
Nay con chẳng ưa thích
Trái với ý cha mẹ
Không có tâm hiếu kính
Làm cha thêm khổ não
Mau nói cho cha biết!
Nói rồi rơi nước mắt.
Thái tử nghe cha hỏi
Đánh lễ thưa vua cha :
Cảnh ngũ dục thế gian
Làm chúng sanh đọa lạc
Trói buộc các hữu tình
Thêm lớn các tội lỗi
Mãi ở trong luân hồi
Không có ngày ra khỏi
Nay con cầu giải thoát
Phát tâm đại Bồ đề
Xa lìa các trần nhiễm
Tất cả thân người nữ

Xấu xa gốc bất tịnh
Con quán như oan gia
Tham sân theo bức ép
Trôi nổi trong tử sanh
Trói dắt các chúng sanh
Thường ở đường hiểm lớn
Tướng đẹp người nữ này
Lớp da bọc bất tịnh
Máu thịt cùng xương tủy
Ruột dạ dày tiểu tiện
Nước mắt, mũi... nước miếng
Thân dơ nhớp như vậy
Làm sao ưa thích được
Ví như cây thuốc độc
Nở hoa nhiều người mến
Hái hoa độc chạm thân
Đâu biết tự hại mình
Nước thành và cung điện
Âm nhạc và ca múa
Rốt cuộc không chân thật

Như mộng như huyễn hóa

Như cây cối mùa xuân

Sum xuê khoe hương sắc

Khi trời chuyển sang đông

Lá rụng trơ thân gầy

Mỹ nhân và giàu sang

Không lâu cũng như vậy

Ngu si tâm cuồng loạn

Đắm chìm biển tham dục

Đấu tranh sanh ganh ghét

Chém giết hại lẫn nhau

Phụ vương và quyền thuộc

Vợ con và nam nữ

Ở trong nẻo ác ấy

Ai có thể cứu giúp

Bồ-tát bậc đại trí

Thân tâm thường tịch tịnh

Quán họ như cỏ cây

Không động như Tu di

Thường ưa chốn núi sâu

Một lòng cầu chánh đạo
Kiếp phù du chóng hết
Nhu nước độc chảy xiết
Mạng người như mây nổi
Phút chốc liền tan hoại
Rơi vào trong ba cõi
Mê đắm trong sanh tử
Con không bị đắm say
Xa lìa những hư vọng
Sắc thính năm dục trần
Chẳng phải cảnh Bồ-tát
Phước hết vô phước sanh
Nghiệp hết lại sanh nghiệp
Nhu chim nhốt trong lồng
Mãi không được tự tại
Sáu trần như rắn độc
Gây tổn hại chúng sanh
Bốn đại không chắc thật
Giống như xóm làng vắng
Nay phụ vương nên biết

Sớm bỏ cảnh hư vọng
Quay về chơn giải thoát
Thường dùng thuyền diệu pháp
Đề độ thoát ba cõi
Giúp người mê tỉnh ngộ
Mở trói kẻ buộc ràng
Khô nạn làm cho an
Cứu người mù sáng mắt
Cho trân bảo người nghèo
Đều khiến lìa khổ não
Lại vì chúng hữu tình
Làm cạn sông tham ái
Chiếu sáng đường tối tăm
Rộng bủa mây sấm chớp
Tuôn mưa nước Cam lồ
Trừ nóng được mát mẻ
Thành tựu trí tối thượng
Nay phụ vương nên biết!
Người nào sẵn lòng Từ
Mà muốn làm oan gia?

Người nào đủ trí tuệ
Sợ gặp Phật Pháp Tăng?
Người nào có mắt sáng
Mà đi vào đường hiểm?
Người nào được Bồ đề
Mà dục làm tán loạn?
Người có trí như thế
Quyết không hành tà đạo
Thà lên đỉnh Tu di
Gieo thân vào biển lớn
Đối với năm dục trần
Quyết không sanh nhiễm trước
Các thể nữ hiện có
Cùng với các quyền thuộc
Xin cha dẫn về gấp
Chớ ở lâu nơi đây
Tại gia nhiều tội lỗi
Chướng ngại Bồ đề Phật
Con xả bỏ quốc thành
Và tất cả quyền thuộc

Đi vào chốn núi sâu

Tu tập hạnh thanh tịnh

Chí cầu đạo vô thượng.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thái tử Phước Quang ở cung điện báu, các đồng nữ vây quanh hầu hạ, Thái tử quán sát hết mức nhàm chán; trong ba oai nghi đi đứng và ngồi chỉ mong đoạn trừ tất cả phiền não; vào ngày mùng tám tháng giêng, Thái tử ngồi kiết già trên đất, chánh ý tư duy liả các trần nhiễm, quán sát như vậy rồi, vào lúc giữa đêm, bỗng nghe trên không Thiên tử Tịnh Quang khen ngợi Phật pháp và chúng Bí số; vừa nghe như thế thân rỏn tóc gáy, buồn vui lẫn lộn, chấp tay hướng lên không dùng kệ hỏi rằng:

Chư thiên trên không rất từ mẫn

Phát ra lời khen, khen ngợi ai

Con muốn qui y cầu xuất ly

Mong muốn được nghe xin giảng nói.

Khi ấy Thiên tử Tịnh Quang ở trên không trung nghe hỏi như vậy, vì Thái tử mà nói lên sự khen ngợi bằng bài kệ:

Nay tôi khen ngợi đại Sa-môn

Phật kia tên là Thành nghĩa ý

Thường đem thập thiện dạy quần sanh

Cứu giúp các khổ người cô độc

Phương tiện trí tuệ là hơn hết

Công đức thần lực không người sánh

Thường có mười ngàn na do tha

Các chúng Bí sô thường cung kính

Thái tử lại hỏi trời Tịnh Quang

Công đức tướng hảo như thế nào?

Phật kia hành hạnh Bồ đề gì?

Xin giảng nói lại, con muốn nghe.

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Quang lại vì Thái tử nói về công đức và tướng hảo của Phật bằng bài kệ:

Đảnh Phật như Tu di

Xuất chúng cao vòi vọi

Búi tóc màu xanh biếc

Xoay bên phải ngay ngắn

Lông trắng giữa chặ̣n mảy

Sáng như ngàn mặt trời

Mắt xanh biếc trong sạch

Tợ như lá sen xanh

Cằm ngực như sư tử

Môi đỏ hơn Tần bà

Răng khít không khuyết hồng

Trắng như ngọc kha tuyết

Rồn tròn rộng xoay phải
Sạch như pha lê báu
Lưỡi đỏ tợ sen hồng
Rộng dài mà mỏng sạch
Trải ra phủ khắp mặt
Tướng này vi diệu nhất
Phạm âm rất trong trẻo
Hay tuyệt vượt thế gian
Tất cả trời và người
Nghe đều sanh hoan hỷ
Trăm ngàn thứ âm nhạc
Chẳng bằng âm thanh Phật
Công đức lớn vô biên
Đoạn Hoặc cho chúng sanh
Khiến hành hạnh Bồ đề
Lại nữa các loài chim
Tên là Khẩn na la
Uyên ương, Câu chỉ la
Phược lý, Hi noa nga
Cụ sa, Câu noa la

Chim Ca lãg tần già...

Đều có sắc tướng đẹp

Tướng Phật đẹp cũng vậy

Phật dùng một lời nói

Tùy căn tánh đều hiểu

Gần xa nghe như nhau

Pháp Như Lai tự tại

Cổ dài da mịn đẹp

Cân đối với thân mình

Bắp, khủy tay suông tròn

Duỗi tay dài quá gói

Đoan nghiêm đẹp như vậy

Bảy chỗ đều đầy đặn

Cánh tay như mũi voi

Bắp chân hơn nai chúa

Tướng âm tàng ẩn kín

Giống như cửa long mã

Lông xanh biếc xoay phải

Không sợ như sư tử

Đánh Phật như Thiên Cái(bảo cái cõi trời)

Trang nghiêm thân sắc vàng

Bước đi như trâu chúa

Chân hiện Thiên bực luân

Tướng Sa Tát Đế Ca

Đẹp toàn diện như vậy

Thế gian rất hiếm thấy

Ông nay nếu gần gũi

Có đức cùng không đức

Có phước cùng không phước

Tất cả tự ông biết

Có ai xưng danh Phật

Khen chê đều không chấp

Như hoa sen trong nước

Không nhiễm chút bùn nhơ

Phật đạo sư của ta

Thế gian không ai bằng.

Hết quyển III

Quyển thứ tư

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Bấy giờ, Thái tử Phước Quang nghe trên hư không Thiên tử Tịnh Quang khen ngợi Phật Pháp Tăng có vô lượng công đức tướng hảo trang nghiêm, tâm rất hoan hỷ chánh ý buộc tâm ngồi thẳng tư duy: Đức Phật Thế Tôn ấy đầy đủ công đức, chánh pháp vi diệu đã thuyết chân thật không sai lầm; đệ tử Thanh văn phạm hạnh thanh tịnh; lại tư duy nổi thống khổ trong luân hồi, tất cả chúng sanh bị ngu si che phủ không hay biết, thường đem thân kiến khởi các hoặc nhiễm, thêm lớn tội sanh tử xoay vần liên nhau không dứt; những người có trí cần phải xa lìa. Lại tư duy: Ngu si mê tối phát sanh ba loại suy nghĩ thân hành động và lời nói, tạo ra nghiệp thiện ác huân tập vào thức thành hạt giống; như vậy danh sắc lục nhập, xúc, thọ, khổ báo nối nhau, ái thủ buộc ràng làm tăng trưởng hữu. Như thế ai kết chặt sanh lão tử, mấy ai thoát khỏi! Ta quán sanh tử vui ít khổ nhiều, bức bách thân tâm là tai nạn đáng nhàm chán, nên sớm gần gũi pháp vi diệu của Phật Như Lai, đoạn các phiền não cầu thoát luân hồi. Nếu gần bạn ác đam mê dục lạc thì quả báo trời người còn không thể được nói gì đến quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Thái tử Phước Quang suy nghĩ thế rồi, đối với cung điện vô cùng nhàm chán, nay ta ở đây chẳng bao giờ được giải thoát, nên sớm từ giả, tìm chỗ yên tịnh, tu tập phạm hạnh. Sau khi phát chí hướng như thế, Thái tử rời khỏi cung điện, sắp ra khỏi cửa lại nghĩ: "Thân quyền sẽ giữ ta lại", nên trở lui đứng ở phía đông cung điện, hướng về Phật bạch rằng: Như Lai Thành Nghĩa Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác đầy đủ nhất thiết trí, sức oai thần rộng lớn, xin Ngài từ bi cứu giúp con, con ở nơi này phóng thân ra ngoài muốn được giải thoát! Nói như vậy rồi, liền phóng thân ra ngoài. Phật dùng thần túc duỗi cánh tay phải, phóng ánh sáng lớn chiếu đến thân Thái tử, ánh sáng ấy hóa ra hoa sen một ngàn cánh nâng chân Thái tử; từ hoa sen này phóng ra một trăm ngàn tia sáng vi diệu, chiếu vào Thái tử làm cho tâm Thái tử vui thích, trải qua khoảnh khắc liền đến trước Phật; Phật thân ánh sáng hoa liền biến mất.

Bấy giờ, như hòn núi vừa hạ xuống, Thái tử liền đến trước Phật, chấp tay cung kính, đi nhiễu quanh Thế Tôn, chí tâm xưng niệm: Nam mô Thành Nghĩa Ý Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chánh pháp vi diệu và chúng Bí

sô. Con xin qui y tất cả. Nói rồi, năm vóc gieo xuống đất lễ Phật một ngàn lạy, rồi dùng kệ khen ngợi Phật:

Kính lạy đại y vương vô thượng

Nạn lớn thân con lâu chưa trừ

Xin Phật thương xót cứu độ cho

Ban ít thuốc pháp hay của Ngài

Ngày đêm mình con ngồi suy nghĩ

Một lòng mong lìa cảnh năm dục

Trên không chư Thiên có lời khuyên

Dẫn dắt đến Phật để qui y

Phật là đại đạo sư xuất thế

Do đâu chúng sanh gây tội lỗi

Họ trong nạn lớn xin cứu giúp

Khiến kẻ mê tối mở mắt tuệ

Con nay tuy phát lòng tin Phật

Nhưng thiếu công đức báu Như Lai

Mong khởi trói buộc cầu giải thoát

Xin Phật từ bi nhiếp thọ cho

Trong nhà tăm tối đốt đèn tuệ

Phá vô minh nghi hoặc của con

Tuyên dương pháp vi diệu thanh tịnh

Như đạo Bồ đề Phật đã hành
Lạy đại y vương không ai bằng
Thỏa mãn nguyện con trừ các bệnh
Tất cả vọng tưởng đều tiêu trừ
Xa lìa nẻo ác đến bờ kia
Vĩnh viễn ra khỏi biển phiền não
Hành bát chánh đạo của Như Lai
Như vậy chân thật nói cho con
Theo lời Phật dạy con thực hành
Chí cầu đại Bồ đề vô thượng
Tu tập hạnh Bồ-tát chân thật
Thành tựu phước đức vô cùng tận
Vì thọ mạng pháp bỏ mạng mình
Tất cả buộc ràng từ bỏ hẳn
Rốt ráo viên mãn đạo Bồ đề.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Lúc ấy đức Như Lai Thành Nghĩa Ý thấy Thái tử tín tâm thanh tịnh, thiện căn thuần thực, nên nói pháp hạnh Bồ-tát cho Thái tử. Sau khi nghe pháp, Thái tử Phước Quang đắc môn Tổng trì, chứng Diệu giải thoát, thành tựu ngũ thông, thân vọt lên không trung rải hoa cúng dường; cúng dường xong, từ trên không xuống, Thái tử chấp tay hướng về Phật, khen ngợi Như Lai, liền nói kệ:

Lạy Phật của con thân sắc vàng,
Tướng tốt tối thượng mặt như trăng
Công đức trí tuệ không ai bằng
Lìa hẳn ba cõi thường thanh tịnh
Búi tóc Mâu ni màu xanh biếc
Cao vời thanh tịnh như Tu di
Con thấy vô lượng vô biên Phật
Lông trắng chặn mây phóng hào quang
Như hoa Quân Na như trăng sáng
Hơn ngọc kha tuyết và xa cừ
Hào quang lớn trong sáng như vậy
Diệt trừ tội lỗi của chúng sanh
Mắt tịnh sáng ngời tựa sen xanh
Nét mặt hiền hòa nhìn chúng con
Quán oán thân bình đẳng như nhau
Hữu tình vô tình đều lợi ích
Lưới như đồng đỏ dài và rộng
Che khắp mặt hoặc khắp đại thiên
Tùy cơ giảng nói đại tiểu thừa
Cứu khắp các khổ của thế gian

Nay con đánh lễ rằng Như Lai
Bốn mươi chiếc khít trắng như ngọc
Bốn răng bén cũng như kim cang
Đánh phóng hào quang cứu quần sanh
Nay con lạy lời thật của Phật
Lìa các lời hư dối thù dật
Văn sâu xa thông đạt tánh tướng
Phá tội trừ mê trăm ngàn cõi
Phạm vương Đế thích chủ Hộ đời
Thiên long bát bộ và tam đồ
Nhờ hào quang ấy trừ khổ não
Đều khỏi luân hồi biển tử sanh
Bấp chân của Phật như nai chúa
Bước đi an ổn như trâu chúa
Khi hạ chân xuống chạm mặt đất
Núi sông đại địa đều chấn động
Thân tướng của Phật đẹp đoan nghiêm
Làn da mịn màng màu vàng ròng
Tất cả thế gian không ai bằng
Chúng sanh nhìn thấy không muốn rời

Phật ở quá khứ trăm ngàn kiếp
Xả bỏ tất cả vì lợi sanh
Đều khiến lìa khổ khỏi ưu phiền
Con nay kính lạy đại từ phụ
Phật đem tài pháp cho tất cả
Tu trì giới nhẫn nhục tinh tấn
Thiền định trí tuệ đều trọn đủ
Nay con lạy Phật trí cao vời
Phật không sợ như sư tử chúa
Phá tan vô biên ma phiền não
Giới trị các bệnh đều được lành
Con nay lạy bậc diệt tam độc
Nghiệp thân khẩu ý không nhiễm trần
Không đắm ba cõi, sen khỏi nước
Phạm âm vi diệu như Phạm thiên
Tiếng chim Tần Già chẳng sánh bằng
Nay con lạy Phật vượt ba cõi
Thường quán thế gian như huyễn hóa
Như mộng như điện chẳng bền lâu
Không như không ngã không chúng sanh

Pháp vốn vắng lặng không sanh khởi
Không hay không biết tùy duyên chuyển
Lòng từ rộng lớn vì chúng sanh
Tùy cơ phương tiện nói diệu pháp
Đại thánh y vương chỗ người nương
Thường trị bệnh già chết sâu bi
Như vậy lợi ích khắp chúng sanh
Đều khiến khéo qua đường trời người
Chúa Mâu Ni từ bi như vậy
Thương chúng sanh luân hồi sáu nẻo
Như kiến tuần hoàn không thời hạn
Dẫn người ngu tối vào đường chánh
Nương pháp như vậy chứng Bồ đề
Đủ pháp tự tại lợi thế gian
Như bát chánh đạo Thế Tôn dạy
Người nghe vui thích sanh kính mến
Tiếng Phật vi diệu hơn Phạm thiên
Hi đạt ly phược, Khẩn na la
Âm thanh vi diệu của thiên nữ
Chẳng bằng tiếng Phật nhiều phương tiện

Âm thanh thanh tịnh công đức lớn
Tùy loại chúng sanh đều nghe được
Như vậy làm xe đến Bồ đề
Tất cả lìa phàm được giải thoát
Mọi thứ tốt đẹp cúng dường Phật
Đều được phước trời người hạng nhất
Làm vua chúa hoặc làm đại thần
Thường được giàu sang và an vui
Làm Kim Luân vương chủ bốn châu
Đầy đủ ngàn con và bảy báu
Thường hành thập thiện lợi thế gian
Tất cả chúng sanh đều qui thuận
Hoặc làm Hộ Thế, trời Đạo Lợi
Hoặc ở Dạ Ma, Đổ Sứ Đà
Cho đến Tha Hóa cùng Phạm Thiên
Đều nhờ cúng dường Phật mà được
Như vậy thấy Phật và nghe pháp
Đều có thể lìa các khổ não
Khiến họ không rơi vào nẻo ác
An lạc tịch tịnh không nhiễm trần

Phật thường an trụ các thế gian
Người cầu phước đều khiến được phước
Được phước như vậy nối tiếp nhau
Nhiều trăm ngàn kiếp không cùng tận
Cõi trang nghiêm vi diệu tối thượng
Chúng sanh sinh vào không trần cấu
Thân chiếu ánh sáng hơn người trời
Nghiệp thân miệng ý đều thanh tịnh
Thành tựu các thứ tướng công đức
Danh tiếng đồn khắp các thế gian
Trên trời cõi người đều kính mến
Người ấy do cúng Phật mà được
Phật của con lia khổ từ lâu
Cõi Phật mười phương đều khen ngợi
Tất cả đồ chúng đều qui y
Không ai không mến tướng từ bi
Con lạy bậc loài người tôn kính
Điềm nhiên bất động tướng vô vi
Khiến con chứng đắc năm thân thông
Đứng ở trên không khen ngợi Phật

Lạy Phật Thế tôn không khiếp sợ

Trong sạch thanh tịnh xuất thế gian

Khen ngợi Phật đấng bao công đức

Hồi hướng trời người thành chánh giác.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Khi ấy vào nửa đêm vua Phát Quang nghe tiếng khóc lớn từ trong cung của Thái tử Phước Quang, kinh ngạc bàng hoàng không biết việc lành hay dữ, liền dẫn các quần thần và quyến thuộc đi đến cung của Thái tử, hỏi các cung nọ: "Tại sao nửa đêm các người lại khóc?"

Khi ấy, các cung nọ liền tâu với vua:

- Thái tử Phước Quang bỗng nhiên rời cung không biết ở đâu. Vì lo sợ đau buồn nên mới khóc như vậy.

Lúc ấy vừa nghe xong như bước hụt chân (nhằm chỗ nguy hiểm), vua Phát Quang đột nhiên ngã lăn ra đất, hồi lâu mới tỉnh, đứng dậy tâm rất sầu não, khóc than thảm thiết, định đi tìm khắp nơi trong ngàn thành. Bấy giờ vị Thánh hiền giữ thành Ái Lạc bảo với vua:

- Thái tử Phước Quang đã đi về hướng đông đánh lễ, cúng dường Phật Thành Nghĩa Ý.

Sau khi nghe như thế, vua Phát Quang liền dẫn tám mươi bốn trăm ngàn cung nọ thê nữ, trăm ngàn triệu người hầu và quyến thuộc vây quanh, đi đến phương đông chỗ Như Lai Thành Nghĩa Ý; đến rồi năm vóc gieo xuống đất đánh lễ sát chân Thế Tôn, đứng qua một bên chấp tay hướng về Phật, dùng kệ khen ngợi:

Cúi đầu qui y biển công đức

Đấng diệu trạm, Tổng trì Vô đẳng

Trời rồng tám bộ đều hướng về

Tất cả nhìn Phật không biết chán
Ba mươi hai tướng đẹp đoan nghiêm
Bảy báu nghiêm thân đời hiếm thấy
Uy nghi vòi vọi như núi vàng
Vượt ngoài thế gian con qui mạng
Quá khứ trăm ngàn kiếp khó nghĩ
Tu hành cúng dường trăm ngàn Phật
Trông cội đức sâu rộng vô biên
Thành tựu thân Phật tướng tuyệt đẹp
Hành bố thí trì giới nhẫn nhục
Tinh tấn, định, thiện xảo phương tiện
Tùng tu như vậy được thắng hạnh
Thân tướng tròn sáng chiếu rọi rõ
Nhật nguyệt điện chớp báu ma ni
Ánh sáng Phạm vương và Đế thích
Các ánh sáng sánh hào quang Phật
Cùng lúc ẩn mất đều không hiện
Thân Phật như trăng hiện trong nước
Tùy cơ biến hóa cũng như vậy.
Gá mộng vào thai người và voi

Bỏ địa vị vua trời Đổ Sứ

Thân Phật không tướng như hư không

Thị hiện thế gian cứu quần sanh

Mới sanh, bảy bước, Để thích hầu

Là bậc tối thượng trong trời người

Phật không pháp gì mà không hiểu

Không có thầy, học sách tự biết

Thành tựu tịch tịnh Tam Ma Địa

Cứu khổ chúng sanh khiến giải thoát

Xa lìa cha mẹ và thân quyến

Ra khỏi vương thành vào núi sâu

Trăm ngàn thiên chúng vây quanh Phật

Hàng phục bốn ma thành chánh giác

Quán thế gian kia không chơn thật

Chúng sanh chìm đắm trong luân hồi

Vì thương xót họ chuyển pháp luân

Khiến lìa vô thường khỏi nạn khổ

Phật chứng pháp tịch diệt thanh tịnh

Thành tựu phước trí và phương tiện

Bạc Mâu Ni hiện thân ánh sáng

Như vậy tướng Phật đều trọn đủ
Con lạy Mâu Ni trí vô biên
Con lạy cùng tận pháp, pháp giới
Tuy biết huyễn hóa không đến đi
Xót thương cứu khắp các hàm thức
Lành thay! Phật nói đạo Bồ đề
Để dẫn chúng sanh đắc Bồ đề
Con mong cầu chánh pháp như vậy
Chánh pháp cứu khổ cho thế gian
Đức Phật thường ở trong ba cõi
Điều trị tất cả bệnh phiền não
Vì thế con khen công đức Phật
Hồi hướng về Giác và Chúng sanh

Bấy giờ, Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Thấy vua Phát Quang qui y, khen ngợi, tín tâm kiên cố, mong cầu giải thoát, Như Lai Thành Nghĩa Ý liền tùy theo ý vua mà thuyết pháp. Khi ấy, nghe Phật thuyết pháp, vua Phát Quang đối với Vô thượng Chánh đẳng giác được bất thối chuyển.

Bấy giờ, thấy vua cha qui y Phật, tâm sanh kính tín, Thái tử Phước Quang liền đi đến trước Phật, chấp tay, hướng về Phật bạch:

- Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri! Cúi xin Thế Tôn đến thành Ái Lạc để thọ nhận thức ăn uống của con dâng cúng.

Lúc ấy, Như Lai Thành Nghĩa Ý im lặng nhận lời thỉnh cầu của Thái tử. Thái tử Phước Quang thưa với Phụ vương và các quyền thuộc:

- Con nay thỉnh Phật để cúng dường cung điện, vườn và tất cả trân bảo trang nghiêm. Cha cùng với các thân quyền đừng luyện tiếc mà cản trở, nếu đồng tùy hỷ thì lên tiếng.

Khi ấy, vua cha và các quyền thuộc đồng lên tiếng: chúng tôi đồng tùy hỷ về việc xả bỏ sở hữu để cúng dường Phật.

Bấy giờ, Như Lai Thành Nghĩa Ý cùng với các Bí sô cung kính vây quanh, đi vào thành Ái Lạc để thọ nhận sự cúng dường của Thái tử.

Khi ấy, Thái tử Phước Quang đem năm trăm ngàn xe thức ăn ngon nhất cúng dường Thế Tôn và chúng Bí sô. Thái tử Phước Quang lại vì Phật và chúng Bí sô dùng rất nhiều bảy báu để xây dựng tầng giả lam, lại trang sức bốn mặt bằng vô số lưới ma ni báu và nhiều tầng lọng; lại an trí trăm ngàn giường nằm và ngoại cụ, dùng vải tốt trải lên trên, lại ở bên trái và phải tinh xá bố trí cây cối hoa quả, suối chảy và ao tắm, ở trong ao có các loại hoa sen như: hoa sen trắng, hoa sen hồng... Thái tử ở trước Bí sô đánh lễ và dâng y tăng già lê, mỗi ngày ba thời cũng lại như vậy, trải qua ba trăm ngàn năm tu tập ngày đêm, không ngủ nghỉ không mệt mỏi, cũng không tắm rửa giặt giũ, trang sức bằng nước thơm, vòng hoa, cũng không sân hận, tham ái, thậm chí vì pháp không tiếc thân mạng, hưởng gì tài vật bên ngoài, lại như lời Phật dạy mà thực hành. Cho đến khi Như Lai Thành Nghĩa Ý nhập Niết Bàn. Khi ấy Thái tử dùng chiên đàn đỏ trà tỳ Như Lai, tất cả loại danh hoa đẹp nhất và các vòng hoa, hương xoa, hương bột, các thứ kỹ nhạc hiện có trong cõi Diêm Phù đề đều mang đến chỗ trà tỳ để cúng dường Xá lợi.

Khi ấy, tất cả chúng sanh ở trong Diêm Phù đề đều đem hoa hương, thức ăn uống đến cúng dường, trải qua trăm ngàn năm như vậy.

Bấy giờ, Thái tử Phước Quang nhặt Xá lợi Phật, rồi dùng bảy báu xây dựng chín mươi bốn trăm ngàn tháp, lại đem lưới chơn châu trang hoàng xung quanh; trước các mặt tháp lại dựng lên năm trăm tán lọng bằng bảy báu, cây cối hoa quả và trăm ngàn âm nhạc; lại ở trước mỗi tháp đặt trăm ngàn chậu đèn, trong mỗi chậu đèn đốt trăm ngàn ngọn đèn, cúng dường như vậy đến một trăm ngàn năm. Sau đó, Thái tử cạo tóc xuất gia làm Bí sô, hành hạnh đầu đà cầm bát khát thực, phục đoạn phiền não, thường hành pháp thí suốt bốn trăm ngàn năm, như Phật đã thực hành không chút mệt

mọi. Lúc ấy, trong thành Ái Lạc vị hiền thánh giữ thành, tất cả tiểu vương, cung tần quyến thuộc, nhân dân đều theo Thái tử cạo tóc xuất gia tu hạnh thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiên tử Tịnh Quang bảo nhau rằng, tất cả tiểu vương và nhân dân... đều đã xuất gia, chúng ta đến đó để giúp cho Thái tử như: cúng dường Tam bảo.

Thuở ấy, Như Lai Thành Nghĩa Ý giảng nói sáu mươi bốn trăm ngàn tạng pháp, Bí số Phước Quang đều thọ trì thông đạt không vương mắc. Như vậy, Bí số Phước Quang đã từng gần gũi chín mươi bốn ức trăm ngàn triệu Phật; ở chỗ mỗi đức Phật đều cúng dường trọn vẹn không thiếu sót như đã cúng dường Như Lai Thành Nghĩa Ý không khác. Vua Phát Quang thời ấy đâu phải ai xa lạ mà chính là Như Lai Vô Lượng Thọ ngày nay; Thái tử Phước Quang đâu phải ai khác mà chính là thân ta hiện giờ; Vị hiền thánh giữ thành Ái Lạc thời ấy đâu phải người nào lạ mà chính là Như Lai A Súc bây giờ.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Tất cả đại Bồ-tát muốn cầu vô thượng Chánh đẳng chánh giác, cần phải học tập Bí số Phước Quang kia, xa lìa tham ái, gần gũi bạn lành, tu hạnh tịch tịnh, chuyên cần cúng dường chư Phật thì không lâu sẽ đắc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Phật bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Nếu có người tham đắm lợi dưỡng, ăn uống, y phục, ngọc cụ, thuốc thang, sự tôn trọng, khen ngợi thì người ngu si ấy là kẻ ngã mạn phá giới phạm luật hư dối không thật, hủy báng Sa-môn, xa lìa Phật pháp, thân miêng ý không hợp nhất, chỉ có tướng bên ngoài, trong tâm không tịch tịnh, không biết xấu hổ, xa lìa cảnh Phật, xa lìa Bồ đề, cho nên ông nghe pháp này nên biết như vậy, tu học như vậy, thực hành như vậy, không được gần bạn ác và lợi dưỡng...

Khi ấy, đức Thế Tôn nói kệ:

Nếu người nào tham đắm lợi dưỡng

Xa lìa hạnh thanh tịnh chân thật

Do vậy thôi lụi Bồ đề Phật
Mãi mãi chìm đắm biển sanh tử
Không tầm, không quý, không biết đủ
Thường tham ái luôn bị trói buộc
Không sợ khổ não tam đồ hại
Còn nói tôi đủ các đức hạnh
Dối hiện thanh tịnh ở trong núi
Tâm thường bị danh lợi thúc giục
Mọi người rời bỏ như rắn độc
Mãi trong luân hồi không giải thoát
Người nào không thích pháp Như Lai
Khinh khi chúng Bí sô có đức
Mãi xa cõi trời đọa đường ác
Dù sanh cõi người rơi tám nạn
Trong trăm ngàn kiếp khó gặp Phật
Được nghe chánh pháp cũng rất khó
Sát na thoáng nghe nếu thực hành
Người ấy chắc chứng quả Bồ đề
Diệu hạnh Phật thừa đức khó lường
Tất cả Như Lai từ đó sanh

Người nào chán pháp ưa trần lao
Mãi mắt Bồ đề đạo vô thượng
Người nào trí tuệ và phương tiện
Xa lìa tất cả các lỗi lầm
Thương cứu chúng sanh ở năm cõi
Hạnh người ấy đồng với hạnh Phật
Tuy ở núi sâu chốn tịch tịnh
Dối hiện thanh cao chỉ vì mình
Che hạnh người nói khả năng mình
Hằng ngày tôi tụng trăm ngàn Phật
Nếu người hành pháp sanh tôn trọng
Không tiếc thân mạng nhất tâm cầu
Hạnh chân thật như Ta đã nói
Người ấy không lâu chứng Bồ đề
Chánh pháp đại tiên tối thượng thừa
Phiền não vĩnh viễn được tiêu trừ
Nghe được hạnh này tinh tấn tu
Chắc chắn mau chứng đạo vô thượng.

Khi ấy, nói kệ rồi Thế Tôn bảo tôn giả Hộ Quốc:

- Các Bồ-tát nào trong vô số kiếp hành năm ba la mật, không bằng có người đối với pháp này thoảng nghe mà tin hiểu thực hành, công đức ấy hơn công đức trước cả trăm phần không bằng một phần, ngàn phần không bằng một phần, trăm ngàn ức phần không bằng một phần, toán số phần không bằng một phần, thậm chí phần ví dụ cũng không bằng một phần. Khi Phật nói kinh này, trong hội có ba mươi triệu trời người phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, được bất thối chuyển; bảy ngàn Bí số đoạn hết các lậu đắc Vô sanh nhẫn.

Lúc ấy, tôn giả Hộ Quốc bạch Phật:

- Nay kinh điển này rất là hiếm có, làm sao để thọ trì và nên đặt tên kinh là gì?

Phật bảo Hộ Quốc:

- Kinh này tên là "Đại thừa Chánh pháp" cũng gọi là "Quảng đại thanh tịnh Bất không thệ nguyện, Phước Quang cư sĩ hoan hỷ Bồ-tát hạnh" và thọ trì như vậy.

Phật nói kinh này rồi, tôn giả Hộ Quốc cùng trời, người, A tô la, Hi đặt lý phước... nghe Phật nói pháp đều rất hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

Hết quyển IV

Hết